



Thê hệ-
đồng cảm chu kì vòng đời-UP

Tiếng việt



Thê hệ-
đồng cảm chu kì vòng đời -UP

Tiếng việt

MANG THAI·SINH SẢN /4
TRẺ SƠ SINH·TRẺ NHỎ /18
TRẺ EM·TRẺ VỊ THÀNH NIÊN /26
PHỤ LỤC/44

MANG THAISINH SAN



MANG THAI-SINH SẢN

Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe phụ nữ mang thai-trẻ sơ sinh

Chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5837)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5941)

- Đối tượng ưu tiên : Người trong khu vực sinh con trong năm 2020
- Tiêu chí cơ bản : Phụ nữ mang thai có đăng kí cư trú tại địa phương(tùy thuộc vào phí bảo hiểm y tế cho tháng gần nhất kể từ ngày nộp đơn)
- Thời hạn đăng kí : Dự sinh trước 40 ngày~Sau sinh trong vòng 30 ngày
- Nội dung hỗ trợ : Chăm sóc sản phụ sau sinh và dịch vụ hỗ trợ chăm sóc trẻ sơ sinh tận nhà
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm y tế hoặc hình thức online
- Thủ tục hỗ trợ : Đăng kí tại trung tâm y tế→Hồ sơ đăng kí→Sử dụng boucher



Hỗ trợ chi phí sinh sản

Chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5850)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5921)

- Đối tượng ưu tiên
 - Bố hoặc mẹ của trẻ sơ sinh phải cư trú tại TP Siheung từ 180 ngày trở lên
 - Dưới 180 ngày hoặc trên 180 ngày(Ngày Bố hoặc mẹ chuyển đến TP Siheung sớm hơn ngày sinh của trẻ)
- Thời hạn đăng kí : không giới hạn thời gian
- Nội dung hỗ trợ : con đầu lòng 500.000won(50만원), con thứ hai 1 triệu won(100만원), con thứ ba 2 triệu won(200만원), con thứ tư trở đi 10 triệu won(1,000만원)
- Hướng dẫn đăng kí : Thông báo khai sinh tại trung tâm hành chính phúc lợi xã hội
- Hồ sơ gồm : giấy chứng minh, bản photo sổ ngân hàng(bố hoặc mẹ)

Hỗ trợ chi phí sau sinh

Chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5838)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5938)

- Đối tượng ưu tiên :Tinh từ ngày sinh, cư trú tại Gyeonggi 1 năm trở lên(không tính thuế thu nhập)
- Thời hạn đăng kí : ngày sinh(bao gồm) trong vòng 12 tháng
- Nội dung hỗ trợ : Mỗi trẻ sơ sinh được nhận 500.000won(50만원)(hỗ trợ từ TP Siheung)
- Hướng dẫn đăng kí : đăng kí khai sinh tại trung tâm hành chính phúc lợi xã hội
- Hồ sơ gồm : giấy chứng minh, hộ khẩu thường trú, giấy khai sinh v.v

☐ Hỗ trợ chi phí sinh cho phụ nữ khuyết tật

Trung tâm hỗ trợ và phúc lợi dành cho người khuyết tật(031-310-6867)

- Đối tượng ưu tiên : đối với phụ nữ khuyết tật đã đăng kí khi sinh con. sảy thai. thai lưu
 - Sinh sau ngày 1 tháng 1 năm 2020
 - Sau ngày 1 tháng 1 năm 2020, mang thai trên 4 tháng nhưng hư thai. thai lưu
- Lưu ý:
 - Phẫu thuật phá thai không được nhận hỗ trợ
- Thời hạn đăng kí : không giới hạn thời gian
- Nội dung hỗ trợ : Sinh sản(bao gồm sảy thai. thai lưu)Mỗi thai nhi nhận hỗ trợ 1 triệu won (1백만원)
- Hướng dẫn đăng kí: đăng kí khai sinh tại trung tâm hành chính phúc lợi xã hội
- Hồ sơ gồm : ①Giấy chứng minh, ②bản photo sổ ngân hàng, ③giấy khai sinh, hộ khẩu, giấy chứng nhận của cơ quan y tế.

☐ Hỗ trợ máy trợ thính và kiểm tra khiếm thính bẩm sinh

Chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5838)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5941)

- Đối tượng ưu tiên: Sinh tại địa phương
- Tiêu chí tuyển chọn :
 - Thu nhập cơ bản dưới 180%(gia đình 2 con)được nhận hỗ trợ không xét thu nhập bình quân
 - Con đầu lòng sinh đôi cũng được công nhận
- Nội dung hỗ trợ : chi phí khám khiếm thính tự chi (5,000won~25,000won) * Sinh sau 24 ngày được sử dụng bảo hiểm y tế
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm y tế

☐ Hỗ trợ tã,sữa cho hộ thu nhập thấp

Chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5838)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5941)

- Đối tượng ưu tiên : Gia đình có trẻ dưới 2 tuổi
- Tiêu chí tuyển chọn : gia đình đang nhận phí sinh hoạt cơ bản gia đình đơn thân, hộ gia đình khuyết tật thu nhập dưới 80%, gia đình đồng con có thu nhập dưới 80% (2con trở lên)
- Thời hạn đăng kí : đăng kí trước ngày trẻ đủ 2 tuổi sẽ được hỗ trợ
- Nội dung hỗ trợ : cấp thẻ ngân hàng(국민행복카드) tích điểm boucher
- Hướng dẫn đăng kí : đăng kí tại trạm y tế hay trung tâm hành chính phúc lợi xã hội

☐ Hỗ trợ vợ chồng hiếm muộn

Chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5838)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5938)

- Đối tượng ưu tiên : vợ chồng hiếm muộn (thu nhập trung bình dưới 180%)
- Nội dung hỗ trợ : thụ tinh ống nghiệm (tươi 7lần, đông lạnh 5lần) thụ tinh nhân tạo tối đa 5lần 200.000won~1.100.000won
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm y tế
- Hồ sơ gồm : chứng nhận y tế, bản photo bảo hiểm y tế, hóa đơn bảo hiểm y tế, hộ khẩu gia đình

Hỗ trợ cung cấp chất dinh dưỡng

Đội ngũ tăng cường sức khỏe thành phố(031-310-5842)

- Đối tượng ưu tiên : thu nhập bình quân dưới 80%
 - Phụ nữ mang thai, sinh con-cho con bú, trẻ sơ sinh-trẻ nhỏ(dưới 66tháng)
 - Một trong những yếu tố tác động(thiếu máu, chậm phát triển, gầy, thiếu chất dinh dưỡng)
- Nội dung hỗ trợ : cung cấp gói thực phẩm 6 loại, giáo dục và tư vấn, theo dõi quản lí và đánh giá tình trạng dinh dưỡng
- Hướng dẫn đăng kí :Đăng kí tại trung tâm y tế
- Hồ sơ gồm : giấy đăng kí thường trú, giấy xác nhận đóng tiền bảo hiểm vv



Kiểm tra lập kế hoạch thụ thai

chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5837)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5941)

- Đối tượng ưu tiên: chuẩn bị kết hôn, vợ chồng mới cưới hoặc muốn có con sau khi kết hôn
- Nội dung hỗ trợ : Kiểm tra sức khỏe của vợ lẫn chồng để lên kế hoạch thụ thai
 - Nữ : Kháng thể bệnh sởi, Kháng thể viêm gan, Thiếu máu, Nhóm máu, Chức năng gan, Đường huyết, Đường nước tiểu, Protein tiết niệu, Bệnh lây truyền qua đường tình dục, Lao (X-quang)
 - Nam : Kháng thể viêm gan, Thiếu máu, Nhóm máu, Chức năng gan, Đường trong máu, Đường nước tiểu, Protein tiết niệu, Bệnh lây truyền qua đường tình dục, Lao (X-quang)
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm y tế

Kiểm tra cơ bản cho phụ nữ mang thai

chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5837)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5941)

- Đối tượng ưu tiên : Phụ nữ mang thai ở Siheung
- Thời hạn đăng kí : có kế hoạch mang thai ~ mang thai 12 tuần
- Nội dung hỗ trợ : kiểm tra máu(viêm gan B, thiếu máu, đường huyết, giang mai, AIDS vv), kiểm tra nước tiểu(niệu đạo)
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm y tế

Cung cấp Acid Folic cho phụ nữ mang thai

chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5837)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5941)

- Đối tượng ưu tiên : Phụ nữ mang thai ở Siheung
- Thời gian hỗ trợ : mang thai từ 16 tuần ~ sinh sau 3 tháng
- Nội dung hỗ trợ : cung cấp acid folic nhiều nhất 6 tháng
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm y tế

☐ Hỗ trợ chương trình quản lý sức khỏe cho phụ nữ mang thai

chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5837)

Tên chương trình	Thời gian	Chỉ tiêu	Nội dung
5 giác quan chuẩn bị làm mẹ	Tháng 3,4,5,6,9,10,11 Mỗi tuần(thứ năm) 14:00-16:00	15	Tuần 1) đọc sách·truyện tranh về dưỡng thai Tuần 2) Mỹ thuật Tuần 3) Hoa/Thư pháp/DIYcho trẻ 1
hạnh phúc của mẹ lớp học chuẩn bị sinh	Tháng 3,6,9 Mỗi tuần(thứ ba) 14:00-16:00	15	Tuần 1) Phương pháp dưỡng thai, cảm xúc của mẹ Tuần 2) cho con bú, chăm sóc trẻ sơ sinh Tuần 3) sinh nở, ở cữ
Phương pháp cho con bú	Tháng 3,4,5,6,9,10,11 2 tuần 1 lần (thứ năm) 10:00-11:30	7	Thực hành cho con bú trước khi sinh, tự massage ngực sau khi sinh
SAFE yoga giúp sinh nhanh	Tháng 4,5,10 Mỗi tuần(thứ năm) 14:00-15:00	10	Tuần 1) Hô hấp cơ bản, Tập thể dục vùng chậu Tuần 2) Bài tập đầu, vai và cân bằng hông Tuần 3) Đau lưng dưới, tập thể dục tăng cường cơ bụng

※ Phí sử dụng : miễn phí/nhận đăng kí theo thứ tự(15 người)

☐ Trường học thai sản Siheung

Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5916)

- Đối tượng ưu tiên : Phụ nữ mang thai trên 16 tuần và dưới 36 tuần, vợ chồng, phụ nữ đa văn hóa mang thai, chuẩn bị kết hôn
- Nội dung hỗ trợ
 - Thời gian : tháng 3 ~ tháng 11(Phụ nữ mang thai-2ki/mỗi ki 4 bài, ông bà -1ki/3bài)
 - Địa điểm : **Trung tâm y tế JeongWang Phòng học(tầng 2)**
 - Nội dung: mang thai-sinh sản·chăm sóc trẻ sơ sinh cho ông bà
 - Phương pháp sử dụng : tiến hành đăng ký trước mỗi kì học(Phụ nữ mang thai, ông bà 30người)

☐ “Tôi muốn làm Mẹ” Giáo dục phòng ngừa vô sinh

Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5916)

- Đối tượng ưu tiên : chuẩn bị làm bố mẹ, vợ chồng mới cưới, phụ nữ trong độ tuổi sinh nở, vợ chồng hiếm muộn
- Nội dung hỗ trợ
 - Thời gian : tháng 4(2lần), tháng 10(2lần)
 - Địa điểm : **Trung tâm y tế JeongWang Phòng học(tầng 2)**
 - Nội dung : Quản lý kiểm tra sức khỏe để thụ thai, quản lý kiểm tra sức khỏe trước khi phẫu thuật vô sinh, giáo dục phòng ngừa vô sinh
 - Phương pháp sử dụng : Đặt trước (30người trở lại)

□ “Phương pháp cho bú” Siheung 119

chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5837)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5941)

- Đối tượng ưu tiên : Phụ nữ mang thai trên 20 tuần và đang cho con bú
- Nội dung tiến hành

Phụ nữ mang thai	Phương pháp chăm sóc ngực khi mang thai, hướng dẫn cho con bú, hướng dẫn chuẩn đoán và cho con bú
phụ nữ cho con bú	Tư thế cho con bú, tư vấn việc thừa và thiếu lượng sữa, quản lí chăm sóc núm vú v.v

- Thời gian tiến hành

Trung tâm y tế Siheung	Tháng 3 năm 2019 tuần thứ 2, tuần thứ 4 thứ Năm 10:00 ~ 12:00
Trung tâm y tế JeongWang	Tháng 2 năm 2019 tuần thứ 2, tuần thứ 4 thứ Ba 10:00 ~ 12:00

- * Cần gọi điện thoại hẹn trước

□ Cho mượn máy hút sữa

Trung tâm y tế Siheung(031-310-5837)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5941)

- Đối tượng ưu tiên: Đã sinh con(*100% phải đăng kí trước)
- Thời gian sử dụng : cho mượn dùng 2 tuần(có thể đăng kí mượn thêm. Nếu, không có người đăng kí chờ có thể mượn được ngay)

□ Hỗ trợ trẻ sinh non và tính bẩm sinh

Trung tâm y tế Siheung(031-310-5838)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5941)

- Đối tượng ưu tiên
 - Gia đình có trẻ sinh non với mức thu nhập bình quân dưới 180%
 - Trẻ thứ hai trở lên sinh non hoặc bẩm sinh (hỗ trợ không xét mức thu nhập)
- Nội dung hỗ trợ
 - Trẻ sinh non hoặc bẩm sinh được chăm sóc y tế phù hợp
 - Quản lí chăm sóc trẻ sinh non và bẩm sinh
 - Hỗ trợ dựa theo mức thu nhập
- Hướng dẫn đăng kí : Trong vòng 6 tháng kể từ ngày xuất viện phải nộp hồ sơ chứng nhận cư trú và đến trung tâm y tế đăng kí
- Hồ sơ gồm
 - Giấy đăng ký hỗ trợ chi phí điều trị cho trẻ sinh non bẩm sinh(có mẫu sẵn ở trung tâm y tế)
 - 1 bản gốc hoá đơn chi phí điều trị và 1 bản gốc chi tiết về hoá đơn chi phí điều trị
 - 1 bản sao tài khoản ngân hàng
 - 1 bản giấy báo sinh(giấy khai sinh).
 - 1 bản gốc giấy chẩn đoán có kèm tên bệnh(cần phải nộp ngay đối với trẻ sinh non)
 - Trường hợp nếu địa chỉ cư trú của bố mẹ khác nhau thì phải nộp giấy quan hệ gia đình
 - giấy chứng minh(nếu không có mặt thì cần con dấu)(*100% đặt trước)



□ Hỗ trợ kiểm tra cho trẻ bẩm sinh

Trung tâm y tế Siheung(031-310-5838)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5938)

- Đối tượng ưu tiên : tất cả trẻ (kiểm tra trẻ sơ sinh sau khi sinh 3~7ngày)
 - Nội dung hỗ trợ
 - (Hạng mục kiểm tra)Phenylketon niệu, suy giáp, homocystin niệu, tiểu đường, galactose, tăng sản tuyến thượng thận bẩm sinh
 - (Phí kiểm tra lần 1) Khoản đồng thanh toán tiền lương khoảng 22 ~ 411.000 won (chỉ khi được kiểm tra trong vòng 6 tháng)
 - Kết quả kiểm tra lần thứ 2, bệnh nhân được xác nhận mắc chứng rối loạn chuyển hóa bẩm sinh có thể yêu cầu phí khám tại trung tâm y tế công cộng và hỗ trợ khoảng 700.000 Won.
- Hồ sơ gồm
- Giấy đăng kí
 - Hóa đơn điều trị
 - Chi tiết điều trị (chi tiết số tiền)
 - Bản sao sổ ngân hàng
 - Trong trường hợp yêu cầu xác nhận lệ phí kiểm tra, nộp giấy chứng nhận y tế (phải nộp trong vòng 1 năm kể từ ngày sinh)

□ Hỗ trợ cho chuyển hóa bẩm sinh bất thường

Trung tâm y tế Siheung(031-310-5838)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5938)

- Đối tượng ưu tiên
 - Được chẩn đoán rối loạn chuyển hóa bẩm sinh
 - Trẻ em dưới 19 tuổi được coi là cần hỗ trợ y tế đặc biệt
- Nội dung hỗ trợ

Công thức đặc biệt, hỗ trợ thực phẩm ít protein	Hỗ trợ chi phí y tế(bao gồm tiền thuốc)
<ul style="list-style-type: none">• Hỗ trợ cho trẻ bị rối loạn chuyển hóa bẩm sinh, chẳng hạn như phenylketon niệu, đòi hỏi công thức đặc biệt và thực phẩm ít protein• Tham khảo đơn thuốc và ý kiến của bác sĩ để xem xét sự khác biệt của từng trẻ theo đặc điểm và lượng ăn của bệnh nhân.	<ul style="list-style-type: none">• Trẻ em bị suy giáp bẩm sinh: Chi phí điều trị y tế cho năm (bao gồm cả năm trước chưa thanh toán) được chi trả trong phạm vi 276 nghìn won• Có thể áp dụng dựa trên thời gian được chẩn đoán có bất thường về chuyển hóa bẩm sinh và được đăng ký tại trung tâm y tế (đơn xin hỗ trợ).• Hỗ trợ chế độ ăn uống đặc biệt cho trẻ em mắc bệnh Crohn và hội chứng ruột ngắn trong số các bệnh khó chữa hiếm gặp

- Hồ sơ gồm
 - Giấy đăng kí
 - Giấy chẩn đoán của bác sĩ
 - Bản gốc hóa đơn(Hoà đơn của chi phí điều trị trong vòng 1 năm kể từ ngày đăng kí)
 - Bản sao sổ ngân hàng
 - Hộ khẩu gia đình (Nếu bố mẹ không ở cùng nhau)



Hỗ trợ cho thẻ Kukmin

Trung tâm tư vấn y tế(không có số đầu 129)
Dịch vụ tư vấn khách hàng(tính phí) 1566-3232

- Đối tượng ưu tiên : Người đăng kí bảo hiểm y tế xác nhận mang thai, giấy đăng kí hỗ trợ chi phí sinh nở
- Nội dung hỗ trợ
 - Được hỗ trợ để trang trải chi phí mang thai
 - Hỗ trợ chi phí y tế khi mang thai và sinh nở cho bà mẹ vị thành niên (dưới 1,2 triệu won / lần mang thai cho thanh thiếu niên dưới 18 tuổi)
 - Hỗ trợ chi phí bảo hiểm y tế khi mang thai và sinh sản
 - Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho sản phụ và trẻ sơ sinh
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí thẻ hỗ trợ(thẻ BC, thẻ Lotte, thẻ Samsung)



Hỗ trợ nghỉ thai sản

Trung tâm tư vấn khách hàng thuộc bộ lao động
(không có số đầu 1350)

- Đối tượng ưu tiên : Nghỉ phép trước và sau sinh(bao gồm sảy thai.thai lưu), sử dụng ngày nghỉ phép và giảm giờ làm
- Nội dung hỗ trợ
 - (tiền lương nghỉ trước và sau sinh) Nghỉ phép trước và sau sinh vẫn nhận 100% lương

Đơn	Ưu tiên hỗ trợ cho đối tượng doanh nghiệp là 90ngày 540.000won, các doanh nghiệp lớn là 30ngày tối đa 1.800.000won
Tất cả	Ưu tiên hỗ trợ cho đối tượng doanh nghiệp tối đa 720.000 won trong 120 ngày, các doanh nghiệp lớn tối đa 1.800.000 won trong 45 ngày
Giới hạn	Mức lương cơ bản của công nhân (nhưng, trường hợp không nhận được mức lương tối thiểu thì sẽ được hỗ trợ) /

- (Lương nghỉ phép tạm thời để nuôi dạy trẻ)
 - √ Hỗ trợ 80% mức lương trong 3 tháng bắt đầu từ ngày nghỉ phép(trên 1,500.000 won, không dưới 700.000won)
 - √ Hỗ trợ 40% mức lương bắt đầu từ tháng thứ 4 của kỳ nghỉ phép đến khi kết thúc(trên 1,000.000won, không dưới 500.000won)
 - √ Nếu bố mẹ sử dụng nghỉ phép của bố mẹ một cách tuần tự cho cùng một đứa trẻ, thời gian nghỉ ba tháng của bố mẹ trong tháng thứ hai sẽ trả 100% tiền lương bình thường (tối đa 2,5 triệu won)
- (Giảm thanh toán cho giờ làm việc trong chăm sóc trẻ em)
80% tiền lương bình thường (giới hạn trên 1,5 triệu won, giới hạn dưới 500.000 won) x (giờ làm việc được xác định trước - thời gian làm việc ngắn hơn sau khi rút ngắn) / giờ làm việc được xác định trước trước khi rút ngắn

□ Hỗ trợ phụ nữ mang thai khi có nguy hiểm cao

chính sách y tế và phụ trách y tế địa phương(031-310-5837)
Trung tâm y tế JeongWang(031-310-5941)

- Đối tượng ưu tiên : Phụ nữ mang thai được chẩn đoán 19 bệnh nguy cơ cao khi mang thai và nhập viện
 - ※ 19 bệnh có thai nguy cơ cao: chuyển dạ sớm, vỡ ối sớm, chảy máu liên quan đến sinh nở, nghện thai nghén nặng, bong nhau thai sớm, nhau thai trước, khẩn cấp, tăng nước ối, chảy nước ối, chảy máu cổ tử cung, chảy nước ối Mang thai, đái tháo đường, rối loạn chuyển hóa, nôn mửa, bệnh thận, suy tim, hạn chế tăng trưởng tử cung, các bệnh về ruột thừa và tử cung
- Tiêu chí cơ bản: Người thụ hưởng gia đình cơ bản, người thứ hai và bảo hiểm y tế
 - Hộ gia đình có thu nhập trung bình dưới 180%
- Thời gian đăng kí: trong vòng 6 tháng kể từ ngày sinh nở
- Nội dung hỗ trợ : 90% tổng chi phí tự chi trả và không thanh toán chăm sóc bệnh nhân nội trú có nguy cơ cao

□ Lương sinh con

Tùy theo nhóm phúc lợi của mỗi trung tâm hành chính

- Đối tượng ưu tiên : hỗ trợ sinh kế, y tế và người được hưởng chế độ trợ cấp sinh (bao gồm cả sinh dự kiến)
- Nội dung hỗ trợ : Người được hưởng chế độ trợ cấp sinh (bao gồm cả sinh dự kiến), hỗ trợ 700.000 won cho trường hợp 1 người và(1,4 triệu won cho cặp song sinh)
- Hướng dẫn đăng ký: Đến Trung tâm phúc lợi hành chính

□ Voucher năng lượng

Trung tâm tư vấn voucher năng lượng(1600-3190)

- Đối tượng ưu tiên
 - Người nhận trợ cấp sinh kế hoặc trợ cấp y tế
 - Trong số các thành viên trong gia đình trên bảng đăng ký thường trú thuộc các trường hợp như người già, trẻ sơ sinh, người tàn tật, phụ nữ mang thai, bệnh nặng và các bệnh khó chữa hiếm gặp
 - Người già: 65 tuổi trở lên
 - Người khuyết tật: Người khuyết tật được đăng ký theo luật phúc lợi dành cho người khuyết tật
 - Trẻ sơ sinh: Dưới 6 tuổi
 - Phụ nữ mang thai: Phụ nữ có thai hoặc dưới 6 tháng sau khi sinh theo luật Sức khỏe Bà mẹ và Trẻ em
 - Bệnh Severe : Bệnh nặng theo luật bảo hiểm y tế quốc gia
 - Bệnh nhân mắc bệnh khó chữa: Các bệnh khó chữa hiếm gặp theo luật bảo hiểm y tế quốc gia
- Nội dung hỗ trợ
 - Phiếu hỗ trợ mua hàng điện tử tổng hợp để mua điện, gas, than bính và dầu hỏa vào mùa đông (tháng 11-5)
 - Các chứng từ điện tử bao gồm thẻ kiểm tra, thẻ tín dụng

□ Hỗ trợ bà mẹ và trẻ em trong giai đoạn nhận con nuôi

Văn phòng bảo vệ quyền lợi cho trẻ dream start team(031-310-3179)

- Đối tượng đăng kí : Hỗ trợ cho cha mẹ dự kiến sinh con, đơn thân hoặc đã ly hôn khi chưa có sự đồng ý nhận nuôi trong thời gian nộp đơn
 - Tiêu chí cơ bản
 - 40 ngày trước khi sinh hoặc (dự kiến) khi chưa có đăng ký quan hệ gia đình
 - Hay sau khi sinh trong vòng 7 ngày không có quan hệ hôn nhân trên hồ sơ chứng nhận kết hôn
 - Nội dung hỗ trợ
 - (500.000 won) Dịch vụ hỗ trợ nhân viên thăm khám tại nhà một tuần sau sinh (bao gồm cả đồ dùng thiết yếu cho trẻ em)
 - (350.000 won) Hỗ trợ 1 tuần nếu bạn muốn nhận sự giúp đỡ từ những người quen như gia đình hoặc bạn bè ở nhà
 - (400.000 won) Hỗ trợ lao động 1 tuần cho nhân viên hỗ trợ sau sinh
 - (Tối đa 700.000 won) Phí sử dụng trung tâm chăm sóc sau sinh 1 tuần (bao gồm nhu yếu phẩm hàng ngày của trẻ em và chi phí ăn uống của mẹ)
- ※ Nếu phí một tuần dưới 700.000 won, chỉ phí thực tế

□ Hỗ trợ quyền lợi khi sinh con cho người không có bảo hiểm việc làm

Trung tâm tư vấn khách hàng lao động và việc làm(1350)

- Đối tượng hỗ trợ : Phụ nữ mang thai có thu nhập nhưng không được nhận chi phí bảo hiểm lao động và “tiền lương trước và sau khi nghỉ thai sản” (bao gồm sảy thai và thai chết lưu)
 - Nội dung hỗ trợ
- Lợi ích sinh con: Tổng cộng 1,5 triệu won (500.000 won mỗi tháng × cho tháng 3)
- Trong trường hợp sảy thai hoặc thai chết lưu, mức lương và tần suất thanh toán khác nhau tùy thuộc vào thời kỳ mang thai.

Thời kỳ mang thai	Mang thai 15 tuần	6 ~ 21 tuần	22 ~ 27 tuần	28 tuần trở lên
Số tiền hỗ trợ	300.000 won	500.000 won	1 triệu won	1,5 triệu won

- Thời gian đăng kí : Trong vòng 1 năm kể từ ngày sinh ~ Ngày sinh (nếu không đăng kí trong thời hạn sẽ hết hiệu lực)
- Hướng dẫn đăng kí : Truy cập, gửi thư hoặc internet (Trung tâm việc làm theo địa chỉ của bạn)
- Quyết định / Thanh toán: Xác định và thông báo / thanh toán trong vòng 14 ngày sau khi nhận đơn
- Hướng dẫn đăng kí: Đến trực tiếp trung tâm việc làm gần nhất hoặc sau khi đăng kí là thành viên của trang web bảo hiểm lao động sau đó vào www.ei.go.kr để đăng kí

☐ Tín dụng lương hưu

Dịch vụ lương hưu(1355)

- Đối tượng ưu tiên: Thành viên hưu trí quốc gia có hai con trở lên
 - Kể năm 2008 người có tham gia vào lương hưu trí có hai con trở lên
 - (Con hợp pháp có thể được hỗ trợ) Một đứa trẻ được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân, một đứa trẻ được sinh ra, một đứa con nuôi, một đứa con nuôi hoặc một đứa con nuôi của cha dượng hoặc cha dượng.
- Nội dung hỗ trợ: Thời gian bổ sung cho lương hưu tùy theo số lượng trẻ em
 - Bổ sung 12 tháng (cho gia đình 2 con)
 - 12 tháng + hơn 2 trẻ-18 tháng cho mỗi người trên 2 trẻ em Tối đa 50 thángHướng dẫn đăng kí: Đến trực tiếp cơ quan hưu trí quốc dân hoặc qua thư hay trang web.

☐ Hỗ trợ phí khám sức khỏe cho trẻ sơ sinh

Dịch vụ bảo hiểm y tế(1577-1000)

- Đối tượng ưu tiên: Tất cả trẻ sơ sinh dưới 6 tuổi đủ điều kiện nhận trợ cấp y tế
- Nội dung hỗ trợ
 - Ngăn ngừa các bất thường về tăng trưởng, bất thường về phát triển, béo phì, an toàn tai nạn, hội chứng đột tử ở trẻ sơ sinh, khiếm thính, rối loạn thị lực, sâu răng
 - Các mục kiểm tra sức khỏe không hiệu quả được thực hiện tại bảng câu hỏi dành riêng cho lứa tuổi (bao gồm câu hỏi về thị giác và thính giác), kiểm tra và đo thể chất (chiều cao, cân nặng, vị trí đầu).
 - Hỗ trợ 9 loại giáo dục sức khỏe, đánh giá và tư vấn phát triển (trừ 4 tháng)Thời gian kiểm tra: 4 tháng / 9 tháng / 18 tháng / 30 tháng / 42 tháng / 54 tháng / 66 tháng

Hỗ trợ gia đình đồng con

Phụ trách riêng

Tên doanh nghiệp	Mục tiêu	Giảm	Thời gian áp dụng và phương pháp	Bộ phận phụ trách
Lệ phí Điện	<ul style="list-style-type: none"> Sau ngày 2016.12.1. hộ gia đình có con được sinh ra trong một năm trở lại 3 trẻ em trở lên 5 trẻ em trở lên 	Giảm 30% mỗi tháng trong 1 năm kể từ tháng nộp đơn(không quá 16,000won)	Bất cứ lúc nào và trong vòng một năm, sau khi sinh (Bằng điện thoại và fax)	điện lực Hàn Quốc (123)
Lệ phí gas	<ul style="list-style-type: none"> Nếu con bạn dưới 18 tuổi 3 người trở lên cho một hộ gia đình 	Hòa đơn nấu ăn và sưởi ấm (6.000 won / tháng vào mùa đông, 1.650 won/ tháng khác)	Samchully City Gas & Trung tâm phúc lợi hành chính (Gọi và truy cập)	Thành phố Samchully (1544-3002)
Thuế đăng ký xe	<ul style="list-style-type: none"> Nếu con bạn dưới 18 tuổi 3 hộ trở lên 	Miễn thuế mua lại cho một chiếc xe mua vào năm 2021 (Trong trường hợp xe dựa trên công suất)	Văn phòng đăng ký xe (Ghé thăm)	Đội thu thuế và xe (310-5152)
Chi phí y tế, Lệ phí, vv	<ul style="list-style-type: none"> 3 trẻ em trở lên Hộ gia đình dưới 15 tuổi 	면제	Bất cứ lúc nào	Phòng chính sách y tế (310-5817)
Phí nước và nước thải	<ul style="list-style-type: none"> 3 trẻ em trở lên Hộ gia đình dưới 15 tuổi 	Tỷ lệ tương ứng với 10m ² trong số tiền nước tháng hiện tại	Bất cứ lúc nào	Công trình nước (310-6113)
Phí đỗ xe công cộng	<ul style="list-style-type: none"> 3 trẻ em trở lên Hộ gia đình dưới 15 tuổi 	Sau 2 giờ đỗ xe miễn phí, giảm 50%	thẻ I-plus / Gyeonggi	Tổng công ty thành phố Siheung Đội kinh doanh vận tải (488-6877)
Lệ phí sử dụng như giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> 3 trẻ em trở lên Hộ gia đình dưới 15 tuổi 	<p>Phí sử dụng và lệ phí Miễn hoặc giảm 50% (Xin hỏi sau mỗi cơ sở)</p> <ul style="list-style-type: none"> Trung tâm tự trị của chính phủ Trung tâm Tầm nhìn Phụ nữ Siheung ABC Happy Learning Town Cơ sở thể thao Trung tâm học tập trọn đời 	<ul style="list-style-type: none"> 각 동 주민자치센터 여성비전센터 시흥ABC행복학습타운 체육시설 평생학습센터 	<p>Tron đời (310-2513)</p> <p>Phụ nữ (310-6003)</p> <p>ABC (310-2063)</p> <p>Giáo dục thể chất (310-2145)</p>

☐ Hỗ trợ chi phí sinh sản khẩn cấp

Nhóm phúc lợi cho mỗi trung tâm phúc lợi hành chính

Đối tượng ưu tiên: Trong trường hợp hộ gia đình nhận hỗ trợ khẩn cấp (lương dân cư), các thành viên trong gia đình sinh con (bao gồm cả lịch trình)

※ Trong trường hợp khủng hoảng

Người kiếm tiền chính bị mất thu nhập do chết, bỏ trốn, mất tích hoặc ở trong tù.

■ Bị bệnh nặng hoặc bị thương

■ Đã bị tấn công bạo hành trong gia đình hoặc bạo hành tình dục bởi các thành viên trong gia đình

■ Nếu gặp khó khăn khi sống trong một ngôi nhà hoặc tòa nhà đã bị hoả hoạn

※ Các trường hợp khác được xác định bởi Bộ trưởng Bộ Y tế và Phúc lợi

■ Nếu bạn đã ly dị với người có thu nhập chính của bạn

■ Khi mất điện

■ Nếu khó kiếm sống do những khó khăn kinh doanh thực tế như nghỉ việc, đóng cửa hoặc hỏa hoạn

■ Nếu khó kiếm sống do thất nghiệp của người có thu nhập chính hoặc thu nhập phụ

■ Nếu bạn gặp khó khăn khi ra khỏi một cơ sở cải huấn

■ Nếu bạn vô gia cư do bị bỏ rơi, bị bỏ rơi hoặc khó khăn trong cuộc sống

Tiêu chí lựa chọn

-Tiêu chuẩn: Dưới 75% thu nhập trung bình tiêu chuẩn (1,31 triệu won cho 1 người, 3,65 triệu won cho 4 người)

Tiêu chuẩn-Property

Vùng	Thủ đô	Thành phố nhỏ	nông thôn
Cơ bản	188 triệu won	118 triệu won	110 triệu won

• Nội dung hỗ trợ : 700.000 won (1,400,000won cho cặp song sinh) để sinh con

☐ Muốn nhận con nuôi

Trung tâm hỗ trợ gia đình(1577-1406)

hiệp hội phúc lợi xã hội(031-877-2849)

Hiệp hội phúc lợi trẻ em Geonggi(031-217-5999)

.Đối tượng ưu tiên

- (Gia đình đã kết hôn) 25 tuổi trở lên và trong vòng 60 tuổi chênh lệch so với trẻ em

- (Gia đình độc thân) từ 35 tuổi trở lên và chênh lệch 50 tuổi trở lại so với trẻ

.Thủ tục nhận con nuôi

-Bố mẹ (độc thân và gia đình) thỏa thuận đầy đủ → Đơn xin nhận con nuôi → Tư vấn và nuôi dưỡng giáo dục cha mẹ (Tư vấn gia đình đơn lẻ) → Điều tra gia đình

→ Lựa chọn con → Đơn xin và quyết định cho phép của Tòa án Gia đình → Nhận nuôi và quản lý theo dõi về sau

Hỗ trợ điều trị tâm lý trị liệu

Trung tâm hỗ trợ trị liệu(1577-1406)

- Đối tượng ưu tiên
 - Những đứa trẻ đã được chăm sóc nuôi dưỡng từ một tháng trở lên (thường là 2 ~ 18 tuổi)
 - Trẻ em không nhận được hỗ trợ y tế từ khu vực công hoặc tư nhân (không bao gồm hỗ trợ trùng lặp)
 - Những đứa trẻ đã từng trị liệu tâm lý nhưng chưa giải quyết được vấn đề
 - Những đứa trẻ đã được điều trị trong quá khứ nhưng lại xảy ra các vấn đề khác
- Nội dung hỗ trợ
 - Trẻ lớn lên trong chăm sóc nuôi dưỡng để lớn lên khỏe mạnh
 - Cung cấp các chương trình cần thiết và chi phí điều trị theo triệu chứng của trẻ
 - * (Chương trình) Chơi trị liệu, trị liệu nghệ thuật, trị liệu âm nhạc, trị liệu nhóm, trị liệu nhận thức, trị liệu ngôn ngữ, v.v.

Hướng dẫn đăng ký: Đến trực tiếp trung tâm hỗ trợ uỷ thác gia đình tại địa phương
Tiện nghi gần đó

Tên trung tâm	Địa điểm
Trung tâm hỗ trợ uỷ thác gia đình quý vì trẻ em	Gyeonggi 7F, Serrin Plaza, 9 Yeongtong-ro 214beon-gil, Yeongtong-gu, Gyeonggi-do
Trung tâm hỗ trợ uỷ thác gia đình phía Bắc Gyeonggi	2F, 30-11, Citizen-ro 19beon-gil, Gyeonggi-do
Trung tâm hỗ trợ uỷ thác gia đình trung ương	tầng 2, 119, Baekbeom-ro, Mapo-gu, Seoul

TRẺ SƠ SINH-TRẺ NHỎ



TRẺ SƠ SINH-TRẺ NHỎ(0TUỔI~7TUỔI)

Hỗ trợ chi phí nuôi dưỡng trẻ cho gia đình

Nhóm phúc lợi thuộc trung tâm phúc lợi địa phương

Đối tượng hỗ trợ

- Không liên quan đến mức thu nhập, trường hợp khi không nhận dịch vụ hỗ trợ chăm sóc trẻ theo ngày hoặc tiền đóng học phí thì sẽ được nhận (tối đa 86 tháng trở lại) cho gia đình chăm sóc trẻ tại nhà
- Trẻ em mang quốc tịch Hàn Quốc đã được cấp số đăng ký thường trú theo Luật Đăng ký thường trú
 - ※ Tuy nhiên, trẻ em ở nước ngoài có thể nộp đơn nếu họ đã hoàn thành đăng ký cư trú tại Hàn Quốc có lý do từ 30 ngày trở lên.
- Tùy theo theo dịch vụ thay đổi để đăng kí chương trình chăm sóc trẻ em (chăm sóc tại nhà ↔ nhà trẻ ↔ mẫu giáo)
- Hỗ trợ cho học sinh trước khi vào tiểu học tháng 2 (tối đa 86 tháng)
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm phúc lợi hoặc vào trang web (online.bokjiro.go.kr)
- Nội dung hỗ trợ : Tự động hỗ trợ theo tháng như bảng phân loại bên dưới

Trẻ dưới 6 tuổi	Từ 12 tháng	Hỗ trợ 200.000won
	Từ 12 tháng trở lên đến 24 tháng	Hỗ trợ 150.000won
	Từ 24 tháng trở lên đến 86 tháng	Hỗ trợ 100.000won
Trẻ nông thôn	Từ 12 tháng	Hỗ trợ 200.000won
	Từ 12 tháng trở lên đến 24 tháng	Hỗ trợ 177.000won
	Từ 24 tháng trở lên đến 36 tháng	Hỗ trợ 156.000won
	Từ 36 tháng trở lên đến 48 tháng	Hỗ trợ 129.000won
	Từ 48 tháng trở lên đến 86 tháng	Hỗ trợ 100.000won
Trẻ khuyết tật và trẻ nông thôn	Từ 36 tháng	Hỗ trợ 200.000won
	Từ 36 tháng trở lên đến 86 tháng	Hỗ trợ 100.000won
	Trẻ em nông thôn	Hỗ trợ tùy theo độ tuổi 100.000won~200.000won

※ Nếu trẻ ở nước ngoài trên 90 ngày sẽ không nhận được hỗ trợ

Đăng kí cư trú miễn phí cho trẻ

Đội dân sự và hộ chiếu (031-310-2351)

- Đối tượng ưu tiên : trong 1 năm kể từ ngày khai sinh
- Thời gian đăng kí : không giới hạn
- Nội dung hỗ trợ : Giấy chứng minh kỉ niệm cho trẻ
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm phúc lợi địa phương
- Hồ sơ gồm : Giấy chứng minh, hình của trẻ



☐ **Chi phí giáo dục(Nhà trẻ)** Nhóm phúc lợi thuộc trung tâm phúc lợi địa phương

- Đối tượng ưu tiên: Trẻ từ 0~5 tuổi được gửi nhà trẻ
- Cần lưu ý
 - Nếu nộp đơn xin thay đổi từ trợ cấp chăm sóc trẻ em sang phí chăm sóc trẻ em phải nộp đơn trước ngày 15 của tháng, phí chăm sóc trẻ em sẽ được áp dụng kể từ ngày nộp đơn và sẽ hỗ trợ từ ngày 1 của tháng tiếp theo nếu nộp đơn sau ngày 16.
 - Cần đăng ký thay đổi dịch vụ theo tình trạng chăm sóc trẻ(chăm sóc tại nhà ↔ nhà trẻ ↔ mẫu giáo)

Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ phân loại chi phí chăm sóc trẻ em theo độ tuổi (áp dụng từ tháng 3 năm 2020)

Tuổi	(Thời gian học cơ bản) Học phí	(Thời gian học thêm giờ) Học phí
Từ 0 tuổi	470.000 won	Mỗi giờ 3,000won
Từ 1 tuổi	414.000 won	Mỗi giờ 2,000won
Từ 2 tuổi	343.000 won	Mỗi giờ 2,000won
Từ 3~5 tuổi	240.000 won	Mỗi giờ 1,000won

- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm phúc lợi hoặc vào trang web (online.bokjiro.go.kr)



☐ Chi phí hỗ trợ cho trẻ em khuyết tật

Nhóm phúc lợi thuộc trung tâm phúc lợi địa phương

- Đối tượng ưu tiên : người đã đăng ký bị khuyết tật dưới 18 tuổi, sinh kế khó khăn, đang nhận trợ cấp y tế, chỗ ở, chi phí giáo dục hoặc thuộc hộ nghèo
- Tiêu chí cơ bản
 - Nếu mức thu nhập ít hơn 50% thu nhập trung bình tiêu chuẩn (dưới 2.237.587 won cho hộ gia đình 4 người)
 - Hỗ trợ trường hợp dưới 18 tuổi tính theo tháng đăng kí
 - Hỗ trợ cho trẻ em khuyết tật kể từ ngày nộp đơn(người khuyết tật nặng, người khuyết tật nhẹ)
 - Các tiêu chuẩn bắt buộc phụ không áp dụng
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm phúc lợi địa phương
- Nội dung hỗ trợ

Khuyết tật nặng	<ul style="list-style-type: none">■ Người nhận chi phí sinh hoạt cơ bản hoặc phí điều trị y tế : mỗi tháng 200.000 won■ Người nhận chi phí sinh hoạt cơ bản về chỗ ở hoặc nhận phí giáo dục hay thuộc hộ nghèo : mỗi tháng 150.000 won■ Người đang sống và sinh hoạt ở các khu tạm trú hoặc đang nhận phí điều trị y tế : mỗi tháng 70.000 won
Khuyết tật nhẹ	<ul style="list-style-type: none">■ Người nhận chi phí sinh hoạt cơ bản hoặc phí điều trị y tế : mỗi tháng 100.000 won■ Người nhận chi phí sinh hoạt cơ bản về chỗ ở hoặc nhận phí giáo dục hay thuộc hộ nghèo : mỗi tháng 100.000 won■ Người đang sống và sinh hoạt ở các khu tạm trú hoặc đang nhận phí điều trị y tế : mỗi tháng 20.000 won

☐ Vay mượn đồ chơi miễn phí

Phân loại		Nội dung chính
Thư viện đồ chơi (070-7725-5534)	Thư viện đồ chơi	<ul style="list-style-type: none"> Ưu tiên : Bố mẹ là nhân viên công sở có con từ 0 đến 5 tuổi Phí hàng năm : 10.000 won Ngày sử dụng : 14 ngày Lệ phí : miễn phí Tối đa : 2 món đồ chơi, 2 quyển sách
	Phòng sinh hoạt cho trẻ	<ul style="list-style-type: none"> Mục tiêu: Trẻ mẫu giáo trong độ tuổi 0-7 Hạn chế: 10 người một lúc (5 người giám hộ, 5 trẻ sơ sinh) Giờ sử dụng: 2 giờ mỗi ngày Lệ phí: Miễn phí cho các thành viên đóng phí hàng năm, 2.000 won cho người không phải thành viên
	Trải nghiệm cho trẻ sơ sinh	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung : Bố mẹ cùng tham gia
Imam cafe (아이맘카페) (Khu vực Uiheng /031-404-5683)		<ul style="list-style-type: none"> Ưu tiên: Bố mẹ là nhân viên công sở có con từ 0 đến 5 tuổi Phí hàng năm: 10.000 won Giờ: (cho thuê) Thứ Ba-Thứ Bảy (10:00-17:00)/ (Trả lại) Thứ Ba-Thứ Bảy (10:00-18:00) Cách sử dụng: Dịch vụ chuyển thecbe và tự chỉ.
Đồ dùng trẻ em khu vực Daeya (육아용품 대여점) “I story” (Trung tâm phúc lợi xã hội Jagunjadi/031-313-6249)		<ul style="list-style-type: none"> Ưu tiên: Bố mẹ là nhân viên công sở có con từ 0 đến 5 tuổi Phí hàng năm: 10.000 won (miễn phí cho người đang nhận chi phí sinh hoạt cơ bản, giảm 50% cho gia đình có thu nhập thấp và gia đình khuyết tật) Hồ sơ đăng ký: Bản sao đăng ký cư trú (trong vòng 3 tháng), thẻ thành viên Giờ: Thứ Hai-Thứ Sáu 09:00 ~ 18:00 / Thứ Bảy 09:00 ~ 13:00 (Nghỉ trưa 12:00 ~ 13:00) Phí thuê: 1.000 ~ 2.000 won



☐ Đăng kí thẻ hạnh phúc

Trợ giúp làm thẻ(1566-3232/phím số 1)

- Thẻ Hạnh phúc Trẻ em: Thẻ hỗ trợ phí chăm sóc trẻ em (học phí cho trẻ sơ sinh) do chính phủ cung cấp cho trẻ mẫu giáo từ 0 đến 5 tuổi
- Hướng dẫn đăng kí: Sau khi xin cấp phát hành thẻ
- (Cơ quan phát hành) Các công ty thẻ, ngân hàng (Thẻ BC / Thẻ Kookmin / Thẻ Nonghyup / Thẻ Lotte / Thẻ Shinhan / Thẻ Woori / Thẻ Hana)

□ Tổ chức Book Start

Thư viện

- Đối tượng ưu tiên : Trẻ sống tại TP Siheung từ 6 tháng ~ 7tuổi (Trước khi vào lớp 1)
- Thời gian đăng kí: không giới hạn
- Nội dung chính : Làm quen với sách, chương trình vui chơi cùng sách, lớp giáo dục cho phụ huynh

Các bước	Tên	Ưu tiên
1	Book Start	6 tháng~18 tháng
2	Book Start Plus	19 tháng~35 tháng
3	Hộp bí mật Book Start	36 tháng~7 tuổi

- Gói quà : 2 quyển sách tranh, khăn tay (chỉ bước 1), thông tin hướng dẫn, túi xách
- Hướng dẫn : Thời gian trong giờ hoạt động của thư viện, yêu cầu mỗi cá nhân đến đăng ký (Đăng ký làm thành viên của trang chủ thư viện (tên của bé), mang theo giấy chứng minh của người giám hộ, ngày sinh của bé và các tài liệu có thể xác nhận mối quan hệ)
- Địa điểm tổ chức

Thư viện	Địa điểm	Điện thoại
Thư viện trẻ em JeongWang	Phòng đồ dùng cho trẻ sơ sinh(Tầng 1)	310-5186
Thư viện trẻ em Daeya	Dành cho trẻ(Tầng 1)	310-5250
Thư viện Nungkok	Phòng đồ dùng cho trẻ(Tầng 1)	310-2556
Thư viện Mokgam	Phòng đồ dùng cho trẻ(Tầng 1)	310-2590

□ Hỗ trợ chi phí nuôi dưỡng con nuôi

Văn phòng phúc lợi chăm sóc trẻ em(310-3177)

- Đối tượng hỗ trợ : Một gia đình trong nước với các yêu cầu và thủ tục theo quy định của pháp luật thông qua một cơ quan nhận con nuôi được cấp phép theo Đạo luật nuôi con nuôi đặc biệt.
- Tiêu chí cơ bản : Trẻ em được nhận nuôi đã áp dụng các yêu cầu và quy trình của Đạo luật đặc biệt nuôi con nuôi cho đến khi chúng 17 tuổi
 - Đến khi 17 tuổi, tiền hỗ trợ và ngày chỉ định (sinh nhật) được trả đầy đủ
 - Có thể được trả cùng lúc với tiền trợ cấp nuôi con cho trẻ em khuyết tật
 - ※ ※ Những người không được nhận con nuôi theo Luật Dân sự và báo cáo di cư ra nước ngoài của họ không đủ điều kiện
- Nội dung hỗ trợ : trợ cấp chăm sóc trẻ em 150.000 won mỗi tháng
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại văn phòng chăm sóc trẻ em

☐ Thư viện đầu tiên của con

Thư viện

- Dự án dành cho : Phụ nữ mang thai ~ Sinh sau 12 tháng(tối đa 22 tháng)
- Thời hạn đăng kí : không giới hạn
- Nội dung hỗ trợ : Đặt dịch vụ chuyển phát nhanh cho phụ nữ mang thai và trẻ sơ sinh nếu gặp khó khăn khi đến thư viện
- Hướng dẫn đăng kí : các thư viện công cộng trong khu vực (đăng ký Thư viện thành phố Siheung và yêu cầu đăng kí thành viên trang web của Thư viện điện tử Gyeonggi)
- Hồ sơ gồm : giấy chứng minh, giấy chứng nhận có thai hoặc sổ ghi chép thai sản (đối với trẻ sơ sinh, ngày sinh có thể được xác nhận)
- Địa điểm tổ chức

Số	Thư viện	Điện thoại	Số	Thư viện	Điện thoại
1	Thư viện Jungang	031-310-5225	5	Thư viện Gunja	031-310-5194
2	Thư viện Nungkok	031-310-2556	6	Thư viện trẻ em JeongWang	031-310-5186
3	Thư viện trẻ em Daeya	031-310-5250	7	Thư viện Mokgam	031-310-2590
4	Thư viện Daeya	031-310-5274	8	Thư viện Jangkok	031-310-5235



☐ Trợ cấp nuôi con

Nhóm phúc lợi thuộc trung tâm phúc lợi địa phương

- Đối tượng hỗ trợ : Tất cả trẻ em dưới 7 tuổi không xét thu nhập
- Nội dung hỗ trợ : Mỗi trẻ 100.000won mỗi tháng
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm phúc lợi địa phương, trang web hoặc ứng dụng của trung tâm phúc lợi

☐ Học phí cho trẻ sơ sinh

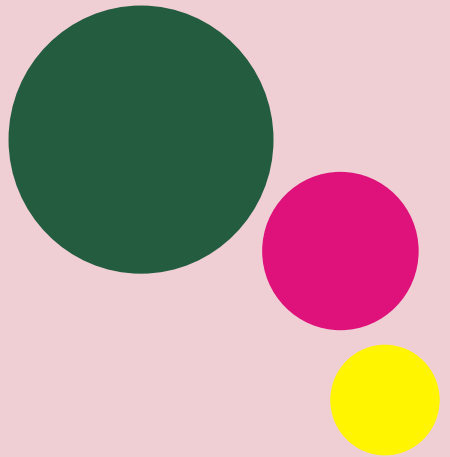
Nhóm phúc lợi thuộc trung tâm phúc lợi địa phương

- Đối tượng hỗ trợ : Trẻ em đi mẫu giáo từ 3~5tuổi
- Nội dung hỗ trợ : Hỗ trợ cho tất cả các gia đình có trẻ không xét mức thu nhập
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm phúc lợi (online.bokjiro.go.kr) hoặc đăng kí trực tuyến



TRÈ SỞ SINH·TRÈ NHÒ

TRẺ EM·TRẺ ẪI THÀNH NIÊN



TRẺ EM-TRẺ VỊ THÀNH NIÊN(7TUỔI~19TUỔI)

Sử dụng dịch vụ chăm sóc trẻ em

Nhóm chăm sóc sức khỏe thuộc hội phụ nữ(031-310-2617)

Trung tâm chăm sóc sức khỏe giáo dục đa văn hóa (031-317-4516)

- Đối tượng ưu tiên : Trẻ sinh sau 3 tháng~dưới 12 tháng
- Thời gian sử dụng : Tính theo giờ(720 giờ/1 năm),tính theo ngày(1 tháng 60~200 giờ)
- Phí sử dụng : Tính theo giờ(cơ bản 9,650won, tổng hợp 12,550won) ※ Tùy thuộc vào thuế thu nhập để tính phí sử dụng
- Hướng dẫn đăng kí : website chăm sóc trẻ em (<https://idolbom.go.kr>) ≡ đăng kí
- Bao gồm các dịch vụ

Tên dịch vụ	Thời gian sử dụng	Phí sử dụng(theo giờ)
Dịch vụ giữ trẻ trong ngày	1 lần 3 giờ trở lên	9,650won
Dịch vụ theo giờ	1 lần 2 giờ trở lên	cơ bản 9,650won / tổng hợp 12,550won
Dịch vụ chăm trẻ nhiễm bệnh	1 lần 2 giờ trở lên	11,580won
Dịch vụ điều phối	1 lần 2 giờ trở lên	16,500won

Sử dụng trung tâm Dream Start hăm sóc trẻ và đội dream start(031-310-3174)

- Đối tượng ưu tiên : Từ 0~ dưới 12 tuổi của trẻ và gia đình
- Thời gian đăng kí: Không giới hạn
- Nội dung hỗ trợ : Hỗ trợ cảm xúc xã hội, giáo dục sức khỏe trẻ em, phát triển trẻ em và giáo dục nuôi dạy con cái
- Hướng dẫn đăng kí : Trung tâm phúc lợi hành chính hoặc trung tâm Dream Start
- Hồ sơ gồm : giấy chứng minh



Hỗ trợ hoạt động thay nhau chăm sóc trẻ em

Nhóm chăm sóc sức khỏe thuộc hội phụ nữ(031-310-2617)

Trung tâm chăm sóc sức khỏe giáo dục đa văn hóa (031-317-4516)

- Đối tượng ưu tiên : Có con là học sinh cấp 1, từ lớp 1~3
- Thời gian đăng kí: không giới hạn(Thời hạn tuyển)
- Nội dung hỗ trợ : Hỗ trợ chi phí hoạt động(Mỗi học sinh 20.000won)
- Hướng dẫn đăng kí : Gọi điện thoại cho trung tâm sức khỏe.Gia đình đa văn hóa để đăng kí

☐ Phòng vui chơi thứ Bảy dành cho trẻ

Chính quyền thành phố

- Đối tượng ưu tiên : Gia đình có bố hoặc mẹ nuôi con 1 mình cư trú tại Daeyadong(6~13tuổi)
- Thời gian đăng kí: Nhận đăng kí theo quý
- Phí sử dụng : Miễn phí
- Số người : 15người(theo thứ tự)
- Nội dung hỗ trợ : Tiến hành giáo dục vui chơi(thứ Bảy hàng tuần)
- Hướng dẫn đăng kí : trực tiếp, gọi điện thoại, điền và nộp giấy đăng kí
- Thủ tục đăng kí : Đăng kí → Phải đáp ứng đủ các yêu cầu
- Hồ sơ gồm : Giấy đăng kí chương trình vui chơi ngày thứ Bảy

☐ Hoạt động vui chơi nước mùa hè

Công viên và đội quản lí công viên(031-310-3862~3865/3869-3871)

Công trình đô thị TP Siheung(031-488-6900,6903/6962~3)

- Trải nghiệm ở bãi biển

Địa điểm trải nghiệm	Địa chỉ	Lệ phí	Liên hệ
Trải nghiệm ở công viên Gaegot	Siheung,Dongsoro 287	4,000 won (Công dân Siheung giảm 30%)	Công trình đô thị TP Siheung(031-488-6900,6903)
Trải nghiệm ở công viên Hanul	Siheung.JeongWangdong 2590	4,000won (Công dân Siheung giảm 30%)	Công trình đô thị TP Siheung(031-488-6962~3)

- Tổ chức vui chơi nước ở công viên Gullin

STT	Tên Công Viên	Địa chỉ	STT	Tên Công Viên	Địa chỉ
1	Công viên Sandul Gullin	Gomodong 1352	8	Công viên Mulbik	JeongWangdong 2464
2	Công viên Sinjeon Gullin	Sinjeongdong 57	9	Công viên Hangki supsuk	JeongWangdong 2385
3	Công viên Bò câu	Ulhengdong 551	10	Công viên honey	JeongWangdong 2795
4	Công viên cho trẻ Hansan	Hasangdong 372	11	Công viên jeomul go pheki	JeongWangdong 1800-5
5	Công viên Sekmal Gullin	Hajungdong 848	12	Công viên Gulso gullin	JeongWangdong 1581
6	Công viên Gullin Supsuk	Misandong San 12-6	13	Công viên Okgu	JeongWangdong 2138
7	Siheung Mokgam Gullin số 1	Jonamdong 413-2			

☐ Sử dụng cùng nơi chăm sóc trẻ

Nhóm chăm sóc sức khỏe thuộc hội phụ nữ(031-310-2617)
Trung tâm chăm sóc sức khỏe giáo dục đa văn hóa(031-317-4516)

- Đối tượng hỗ trợ : Trẻ em trước khi vào lớp 1
- Thời gian sử dụng : quanh năm(thứ 2~thứ 6 10:00~18:00)
- Nội dung hỗ trợ : cung cấp phòng chăm sóc sức khỏe an toàn, hỗ trợ hoạt động thay nhau chăm sóc trẻ, cho mượn sách và đồ chơi, tổ chức chương trình vv
- Địa điểm

STT	Tên Nanometer	Khu vực	Địa chỉ
1	Phòng dành chăm sóc trẻ em	JeongWangDong	Trung tâm sức khỏe đa văn hóa
2	Phòng dành chăm sóc trẻ em SupsukMaul	JanggokDong	SupsukMaul APT
3	Phòng dành chăm sóc trẻ em Goyoung	JeongWangDong	Goyoung 2 APT
4	Phòng dành chăm sóc trẻ em Gomo	Gomodong	Trung tâm phúc lợi xã hội Gomodong
5	Phòng dành chăm sóc trẻ em Purulsol	Chukjungdong	Siheung Prugio 6 APT
6	Phòng dành chăm sóc trẻ em Pestrrium	Jonamdong	Pestrrium APT
7	Phòng dành chăm sóc trẻ em DodamDodam	JeongWangDong	SKView APT
8	Phòng dành chăm sóc trẻ em DongYang	JanggokDong	DongYangTaeksBin APT
9	Phòng dành chăm sóc trẻ em BooSong	JeongWangDong	BooSong APT
10	Phòng dành chăm sóc trẻ em Jinmal DaeWoo	JanggokDong	Jinmal DaeWoo 3 APT
11	Phòng dành chăm sóc trẻ em JuWang	Sinjeongdong	Nhà thờ JuWang (Trung tâm triển vọng)
12	Phòng dành chăm sóc trẻ em	Jamgbyeondong	JangHon HengBok APT

☐ Trung tâm chăm sóc giữ trẻ Đội ngũ chăm sóc trẻ em cả ngày(031-310-3423)

| Tổ chức Chăm sóc Tiểu học Siheung cung cấp các dịch vụ như bảo vệ, nuôi dưỡng và giáo dục cho trẻ em cần chăm sóc

- Đối tượng hỗ trợ : Từ 6 tuổi ~12 tuổi cần chăm sóc
 - (thứ tự ưu tiên) bố mẹ cùng nhau đi làm (bố mẹ đơn thân), trẻ em chưa đến tuổi đi học, nhà đông con
 - Số người tham gia : Mỗi người có diện tích riêng 3.3㎡(25~30người)
 - Thời gian tiến hành : (Trong học kì) 13:00~19:00/(Trong kì nghỉ) 09:00~19:00
 - Nhân sự: 1 giám đốc trung tâm, 2 giáo viên chăm sóc trẻ theo thời gian ※ tình nguyện viên, sinh viên đại học làm ngoài giờ vv... và liên kết với tình nguyện viên ở khu vực
- .Chương trình: Cơ bản (có đi làm hay không đi làm, hỗ trợ bữa ăn chính, ăn nhẹ)/ Chung (Chăm sóc, hướng dẫn đọc sách hay dạy làm bài tập về nhà)/ năng khiếu (Giáo dục ngoại ngữ, âm nhạc, lãnh đạo, v.v.)

.Phí: 60.000 won mỗi tháng (bao gồm phí ăn cơm, trả riêng phí ăn cơm trong kỳ nghỉ hè)

.Địa điểm

STT	Tên Trung tâm	Khu vực	Địa điểm	Số điện thoại
1	Eungye Central Town	Unhengdong	Siheung, Eungye Jungang-ro 97, Trung tâm cộng đồng	070-7720-4542
2	Siha Doosan APT	JeongWang dong	Siheung 2F, Tòa nhà quản lý, 286,	070-4178-3378
3	Halla Vivaldi 3 APT	Begokdong	Siheung, Seoul Daehak-ro 172-20	-
4	Pum Ae APT	Mokgamdong	Siheung, Moknam Namseo-ro 92-12	-

□ Phòng chia sẻ và chăm sóc trẻ em

Đội ngũ chăm sóc trẻ em chăm sóc suốt ngày(031-310-3424)

| Trường Maul, thư viện nhỏ, người dân khu vực trực tiếp sử dụng không gian sinh hoạt để chăm sóc trẻ em, trang thiết bị chăm sóc học sinh tiểu học (dự án cung cấp)

- Đối tượng hỗ trợ: Từ 6 tuổi ~12 tuổi cần chăm sóc
 - (ưu tiên) bố mẹ cùng nhau đi làm(bố mẹ đơn thân), trẻ em chưa đến tuổi đi học, nhà đông con
- Số người tham gia : 15~20 người
- Thời gian tiến hành : (Trong học kì) 13:00~19:00/(Trong kì nghỉ) 09:00~19:00
- Nhân sự :
- .Chương trình: Cơ bản (có đi làm hay không đi làm, hỗ trợ bữa ăn chính, ăn nhẹ) / Chung (Chăm sóc, hướng dẫn đọc sách hay dạy làm bài tập về nhà)/ năng khiếu(Giáo dục Ngoại ngữ, âm nhạc, lãnh đạo, v.v.)
- .Phí: mỗi tháng 40.000 won trở lại(bao gồm phí ăn cơm, trả riêng phí ăn cơm trong kỳ nghỉ hè)
- .Địa điểm

STT	Tên Nanometer	Khu vực	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Trung tâm phúc lợi xã hội Daeya	Daeyadong	Siheung, Hohyeon-ro 55	031-404-8114
2	Rodem và mọi người	Sinjeondong	Siheung, Sinjeon-ro 100beon-gil 33, tầng 1	031-505-1211
3	Hiệp hội Thanh niên Siheung (Siheung YMCA)	Ulhengdong	Siheung, Bankro154 Bando Plaza, tầng 4	031-315-4310
4	Trường trung tâm hy vọng	Maehwadong	Siheung, Maehwa 2-ro 48beon-gil 8	031-318-5253
5	Thư viện nhỏ Sky Dream	Sinhyeondong	Siheung, Sinhyeon-ro 12beon-gil 8	031-315-0179
6	Ngôi trường làng hengbok	Janggokdong	Siheung, Janggok-ro 53beon-gil 10	031-504-7721
7	Yeonsoon ajit	Yeoseondong	Siheung, Haedong-ro 133beon-gil 8 Tòa nhà quản lý 3F	031-310-5880
8	Hiệp hội hợp tác là cầu nối giữa cộng đồng với giáo dục	Gunjadong	Siheung & Gunro 521 Estee 202	031-506-1314
9	Thư viện nhỏ supsok	JeongWangbongdong	45-10, Siheung, Jukryul-ro, 103 , Siheung 6-cha Prugio	031-434-8639
10	Trường Moonlight Pogu	Wolgotdong	Siheung, Wolgot 111-1	031-317-2016

☐ Trung tâm chăm sóc trẻ em khu vực

Đội chăm sóc trẻ em Dream Start(031-310-3172)

| Cung cấp các dịch vụ phúc lợi toàn diện như bảo vệ và giáo dục trẻ em cần chăm sóc sau giờ học

.Đối tượng hỗ trợ: Trẻ em đang học tiểu học và trung học dưới 18 tuổi * Trẻ em đạt tiêu chuẩn về thu nhập và độ tuổi

. Thời gian hoạt động: (trong học kỳ) 14: 00 ~ 19: 00 / (trong kỳ nghỉ) 12: 00 ~ 17: 00

. Chương trình: Bảo vệ trẻ em cộng đồng, chức năng giáo dục, hỗ trợ cảm xúc, cung cấp dịch vụ văn hóa, kết nối cộng đồng

. Lệ phí: Miễn phí

. Địa điểm

STT	Tên trung tâm	Địa chỉ	Số điện thoại
1	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Geomo	Tầng 2, 37, Gunno 466beon-gil	031-493-6340
2	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Goun	59, Jeongwangsin-gil 49beon-gil	031-431-5915
3	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Guro	102, 104, Daewoo APT, 298beon-gil, Jeongwang-daero	031-434-8291
4	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Nadream	Wolgotjungang-ro 90, Sangga-dong 303	031-318-9171
5	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Neul Sarang	Tầng 1, 66-7 (248-5), Gumbawi 1-ro	031-312-0084
6	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Neulsalom	3F, 41, Jeongwangcheon-ro 375beon-gil	031-431-0191
7	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Jaungsuhwa Dream Tree	Tổ hợp quản lý Neunggok-dong	031-313-1286
8	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Daeya	92-2 Hohyeon-ro (2F)	070-7521-5291
9	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Manna	Sijeongro 76	070-4027-0569
10	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Mokgam	302, Gaya, 14-22, Đường tiểu học Mokgam	031-405-5124
11	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Misan	Misan-ro 71-1 3F	031-314-6395
12	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Banseok	22-3, Maehwa 1-ro	031-316-0697
13	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực 빛된	Daegolan-gil 24, tầng 3	031-318-1690
14	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Sarang	Tầng 3, 22-1, Sincheon 1-gil	031-313-3264
15	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực 싹틔심	407, Jeongwangcheon-ro	031-433-9110
16	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Solomon	4F, 86-1, Wolgotjungang-ro 14beon-gil	031-435-7522
17	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Supsuk	30, Dongbo APT, 30, Jeongwang-daero 28beon-gil	031-431-2025
18	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Sihwa	Tầng 1, 19-1, Gulssolro 7beon-gil	031-433-4937
19	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Sincheon	2F, 17, Suin-ro 3413beon-gil	070-7561-3264
20	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Siloam	Tầng 2, 9, Sincheon-ro 44beon-gil	031-313-1173
21	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Agape	Sincheon 4-gil 7 Nhà thờ Grace Forest 3F	031-313-7570
22	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực 여개동무	Siheung-daero 1087 4F	031-314-5713
23	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Yeonseong	209beon-gil, 9 Jammisul APT 206, 103	031-318-3384

STT	Tên trung tâm	Địa chỉ	Số điện thoại
24	Trung tâm ay Yedang	23, Sinhyeon-ro 38beon-gil, Căn hộ Taesan	031-315-1400
25	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Okder	17, Oido 2-gil	031-431-2392
26	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực IisIn Maehwa	Mehoa muhoaro 73-15-	031-315-9123
27	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Immanuel	2F, 107, Misan-Ro	031-315-8562
28	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực 자연과아이들	15, 481 Beon-Gil, Gunro	031-495-3355
29	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực	67, Hamsong-ro 29beon-gil	031-433-8045
30	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực	27, Jeongwang-daero 233beon-Gil	031-319-6192
31	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Juan	Trường tiểu học Mokgam 4 2F	031-403-0425
32	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực 늘거른	Tầng 4, 8, Sinhyeon-ro 12beon-gil	031-315-7959
33	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực 참사랑	Tầng 2, Gohap A Sanga-dong, 7, JeongwangsIn-gil 49beon-gil	031-432-3442
34	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực thế giới xanh	Tầng 2.3, 21, Sincheon-ro 79beon-gil	031-317-0223
35	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực ChungIn	21, SeoA Plaza, 3-gil, Plaza Plaza 402	031-498-7591
36	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Big Star	301, Geumgang Plaza, Janggok-Ro	070-8247-3691
37	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực 푸른	6, Jeongwangcheon-ro 447beon-Gil	031-499-7359
38	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực 허중	15, Yeonseong-ro 39beon-Gil	031-404-3651
39	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực Hanwool	Mokmok 229-15.1303 (Jonam-dong)	031-315-1155
40	Trung tâm nuôi dạy trẻ khu vực 함께하는	Suin-ro 2421beon-gil Trung tâm giáo dục 101F Edu Park	070-8283-2343

□ Viện đào tạo nhân tài Siheung nhóm đại học sư phạm trường đại học Quốc gia Seoul

Nhóm hợp tác trường quốc lập-phòng giáo dục hành chính(031-310-3192)

- Đối tượng hỗ trợ : lớp 3 trung học cơ sở ~ lớp 2 trung học phổ thông
- Thời gian đăng kí : Giữa tháng 11
- Lệ phí : Miễn phí
- Nội dung hỗ trợ : Được dạy từ trường ĐH Seoul(Toán, Khoa học, Tổng hợp), Lớp R&E
- Hướng dẫn đăng kí : Gửi hồ sơ đến viện đào tạo nhân tài Siheung, Đại học Quốc gia Seoul
- Hồ sơ gồm : Đơn đăng kí * Hàng năm sẽ đăng tải đơn đăng kí tại trang web của viện đào tạo nhân tài Siheung

□ Cổ vấn mã hóa sáng tạo ĐH Quốc gia Seoul

Nhóm hợp tác trường quốc lập-phòng giáo dục hành chính(031-310-3192)

- Đối tượng hỗ trợ : Tiểu học lớp 6
- Thời gian đăng kí : Tháng 3
- Lệ phí : Miễn phí
- Nội dung hỗ trợ : Thông qua việc tư vấn của sinh viên đang theo học tại Đại học Quốc gia Seoul để tiến hành lớp học mã hóa trực tuyến
- Hướng dẫn đăng kí : Trung tâm hỗ trợ giáo dục Siheung(<https://happyedu.siheung.go.kr>)
- Hồ sơ gồm : Đơn đăng kí

□ Tư vấn âm nhạc ĐH Quốc gia Seoul

Nhóm hợp tác trường quốc lập-phòng giáo dục hành chính(031-310-3192)

- Đối tượng hỗ trợ : Lớp 4 tiểu học ~ Lớp 2 trung học
- Thời gian đăng kí : Tháng 1
- Lệ phí : Miễn phí
- Nội dung hỗ trợ : Sinh viên khoa âm nhạc ĐH Quốc gia Seoul sẽ tư vấn và giảng dạy nhạc cụ, hoạt động biểu diễn hòa nhạc
- Hướng dẫn đăng kí : Trung tâm hỗ trợ giáo dục Siheung(<https://happyedu.siheung.go.kr>)
- Hồ sơ gồm : Đơn đăng kí

□ ĐH Quốc gia Seoul Snocom

Nhóm hợp tác trường quốc lập-phòng giáo dục hành chính(031-310-3495)

- Đối tượng hỗ trợ : Lớp 1 tiểu học ~ Lớp 3 trung học cơ sở
- Thời gian đăng kí : không giới hạn(Tùy thuộc vào thời gian mở lớp)
- Lệ phí : Miễn phí
- Nội dung hỗ trợ
 - (Chương trình tiểu học/11 môn) Tiếng Anh, toán học sáng tạo, âm nhạc, hợp xướng, thể thao thiếu nhi, thể thao cho trẻ em khuyết tật, thiên văn học, nghệ thuật, đọc sách, nghiên cứu cổ điển, lịch sử
 - (Chương trình trung học/6 môn) Tiếng anh, âm nhạc, hướng nghiệp, mã hóa, giáo dục thể chất, điều trị tinh thần
 - (Chương trình cho Bố mẹ/1 môn) nâng cao giáo dục cho bố mẹ về cách định hướng nghề nghiệp cho tương lai trẻ
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí trên internet (<http://educenter.snu.ac.kr>)
- Hồ sơ gồm : Tùy vào từng chương trình sẽ thông báo riêng

□ Dự án giao lưu với nước ngoài cho thanh niên

Nhóm thanh niên và an toàn thanh niên (031-310-3612~3)

- Đối tượng hỗ trợ : Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Đại học
- Thời gian đăng kí : Đầu năm
- Nội dung chương trình
 - Từ Siheung đến thế giới! Viện đào tạo dự án thanh thiếu niên
 - Siheung mơ ước vào thế giới! Nhóm trải nghiệm nước ngoài (Văn hóa, nghệ thuật, lịch sử)
- Hướng dẫn đăng kí : Tham khảo thông tin tuyển dụng tại trang web của Thành phố
- Nội dung hỗ trợ : hỗ trợ chi phí đào tạo trước, sau, chi phí cho việc ăn ở đi lại hay chi phí hỗ trợ cho nhóm



□ Hỗ trợ y tế công cộng cho trẻ em khu vực

Nhóm Chính sách Sức khỏe và Chính sách Sức khỏe(031-310-5814)

- Đối tượng hỗ trợ : Trên 6 tuổi~dưới 12 tuổi đối với trẻ yếu đuối đang nhận điều trị
- Thời gian đăng kí : Không thời hạn (tuyển bất cứ lúc nào)
- Nội dung hỗ trợ : chi phí điều trị 300,000 won /1 năm
- Hồ sơ gồm : Đơn đăng kí, giấy đồng ý thông tin cá nhân, đăng kí thường trú, ý kiến của bác sĩ v.v

□ Văn phòng trải nghiệm dành cho trẻ thuộc nhà bảo tòn g Oito TP Siheung

Bảo tàng Oito Siheung(031-310-3052)

- Địa điểm : Siheung Oito ro 332
- Thời gian tiến hành : Thứ ba~chủ nhật 10:30~17:00 3 lần<10:30~12:00(lần 1), 13:30~15:00(lần 2), 15:30~17:00(lần 3)>
- Lệ phí : 1 người 1,000won(giảm 50% cho người dân Siheung)
- Đối tượng : 36tháng trở lên ~ dưới 9 tuổi
- Phương pháp sử dụng : Sau khi đặt lịch trên website có thể trải nghiệm tự do (Quản lí các chương trình, biểu diễn, trải nghiệm văn hóa)

□ Hỗ trợ tư vấn tâm lí tình cảm cho thanh thiếu niên

Đội sức khỏe và quản lí sức khỏe thành phố(031-310-5877)

- Đối tượng hỗ trợ : 0~18 tuổi gặp khó khăn trong tình cảm của trẻ em, thanh thiếu niên, bố mẹ, giáo viên, người dân
- Thời gian đăng kí : quanh năm
- Phí thu : Miễn phí
- Nội dung hỗ trợ
 - Đánh giá tâm lí trẻ em và vị thành niên
 - Chương trình kiểm soát tâm lí tình cảm
 - Thực hiện các chương trình giáo dục, tìm đến nơi tư vấn (Trung tâm nuôi dạy trẻ của khu vực, trung tâm sức khỏe Hengbok vv)
 - Hỗ trợ chi phí và điều trị tâm lí
- Hướng dẫn đăng kí : theo nội dung riêng, liên lạc với cơ quan tư vấn

□ Ưu đãi cho con em

Phòng thu thuế(1544-9944)

- Đối tượng hỗ trợ
 - Trẻ em dưới 18 tuổi(Thu nhập hàng năm dưới 1.000.000 won)
 - Bố mẹ có tổng thu nhập hàng năm hơn 40 triệu won
 - Tài sản ít hơn 200 triệu won
- Thời gian đăng kí : Tháng 5 hàng năm(sau đó có thể đăng kí nhưng sẽ được cắt giảm số tiền)
- Nội dung hỗ trợ : Mỗi người được hỗ trợ nhiều nhất 700.000 won
- Phương pháp đăng kí : Gọi điện thoại cho cục thuế, Fax, đăng kí trực tiếp vv

□ Trường học nuôi dưỡng ước mơ

Tổ hợp tác giáo dục(031-310-3427)

- Đối tượng hỗ trợ : Tiểu học, THCS>THPT
- Tiêu chí chọn lựa : Tiêu chí của các trường khác nhau
- Lệ phí : miễn phí
- Thời gian đăng kí : Đầu năm mỗi trường sẽ bắt đầu nhận đăng kí(nhưng có một số chương trình nhận đăng kí trong học kì sau)
- Phương pháp đăng kí : Đăng kí riêng(Tại mỗi trường, internet, phụ huynh đăng kí vv)
- Hỗ trợ thủ tục : Hỗ trợ chương trình cho mỗi trường khác nhau
- Hồ sơ gồm : Giấy đăng kí

□ Hỗ trợ tiền học phí

Đội chăm sóc sức khỏe và phụ nữ(031-310-2618)

- Đối tượng hỗ trợ : thu nhập trung bình dưới 52% cho trẻ em dưới 18 tuổi(đang đi học dưới 22tuổi) gia đình có bố mẹ đơn thân, (bao gồm cả gia đình ông bà đang nuôi dưỡng cháu)
- Nội dung hỗ trợ
 - (Học phí) Học sinh nhập học năm 2020(năm thứ 1) Phí hỗ trợ 20%, Phí hỗ trợ nhập học 20%
 - (Phí tài liệu học tập) Mỗi người 15,000 won mỗi tháng cho tiểu học, THCS,THPT
 - (Nhu cầu hàng ngày) Bố mẹ đơn thân có thu nhập thấp 1 năm 2 lần(Tết Nguyên Đán/Tết Trung Thu) 50,000won
 - (Hỗ trợ phí nuôi dưỡng cho cháu) Mỗi người 1 tháng 100,000won
 - * Không được nhận hỗ trợ : tiền mặt, chi phí sinh hoạt, chi phí phát sinh
- Hướng dẫn đăng kí : Đăng kí tại trung tâm phúc lợi hành chính của từng địa phương

Lo lắng của bạn, hãy nói chuyện với tôi-Tư vấn trẻ vị thành niên

Trung tâm phúc lợi xã hội thanh thiếu niên (031-318-7100)

Trung tâm Dream Jeong Wang (031-318-7101)

Phân loại	Nội dung
Trung tâm tư vấn thanh thiếu niên	<ul style="list-style-type: none">■ Trung tâm tư vấn thanh thiếu niên(https://www.cyber1388.kr:447)■ Điện thoại thanh thiếu niên(1388/#1388 Gửi tin nhắn tư vấn)■ Hỗ trợ bạo lực học đường SOS(1588-9128)■ (Open)117 CHAT(Trung tâm khai báo bạo lực học đường)/Kakaotalk Plus Friend(#1388)
Tư vấn ngoài nhà trường	<ul style="list-style-type: none">■ Trung tâm tư vấn thanh thiếu niên (Quản lí thanh thiếu niên/Ulhengro179 tầng 1)■ Trung tâm Dream JeongWang (Odongmaulro 33 tầng3 tòa nhà Kumkang)
Đồng hành cùng thanh thiếu niên	<ul style="list-style-type: none">■ Trung tâm tư vấn thanh thiếu niên (Quản lí thanh thiếu niên/Ulhengro179 Tầng 1)■ Điện thoại thanh thiếu niên(1388/Tin nhắn 031-1388)

Đình chỉ quá trình học tập

Phòng giáo dục TP Siheung(031-488-2449)

Phòng giáo dục(031-820-0642)

Việc đình chỉ quá trình học tập có thể phát sinh ra những vấn đề đa dạng cần phải suy nghĩ và cách phòng ngừa việc thôi học giữa chừng.

- Đối tượng hỗ trợ : Phụ huynh và trẻ vị thành niên bỏ học hoặc dấu hiệu bỏ học
- Thời gian : 15 ngày trở lên
- Lưu ý : Tùy vào từng khu vực mà Sở giáo dục có thời gian suy nghĩ cho việc thôi học hay các chương trình là khác nhau, nên liên hệ với Sở giáo dục có liên quan để được tư vấn

Giúp thanh thiếu niên ngoài trường học thực hiện được ước mơ (cơ sở Darlit)

Trung tâm tư vấn trẻ thanh thiếu niên Siheung

Trung tâm tư vấn Daeyadong(031-318-7100)

Trung tâm JeongWang(031-318-7101)

- Đối tượng hỗ trợ
 - 9tuổi~24tuổi vị thành niên
 - Học sinh tiểu học, trung học sau khi nhập học, nhưng thời gian nghỉ học trên 3 tháng hoặc thanh thiếu niên đang trì hoãn việc học
 - Thanh thiếu niên bị đuổi học hoặc bỏ học có tên trong danh sách cấp 3
 - Thanh thiếu niên không được lên tiếp cấp 3
 - Thanh thiếu niên đang trong thời gian suy nghĩ việc bỏ học
- Nội dung hỗ trợ : Tư vấn, kiểm tra tâm lí, dịch vụ hỗ trợ phù hợp theo yêu cầu của thanh thiếu niên ngoài nhà trường

☐ Giúp thanh thiếu niên ngoài trường học thực hiện được ước mơ (Dream)

Dream(031-404-1318/070-7477-1318)

- Đối tượng hỗ trợ
 - 9tuổi~24tuổi vị thành niên
 - Học sinh tiểu học, trung học sau khi nhập học, nhưng thời gian nghỉ học trên 3 tháng hoặc thanh thiếu niên đang trì hoãn việc học
 - Thanh thiếu niên bị đuổi học hoặc bỏ học có tên trong danh sách cấp 3
 - Thanh thiếu niên không được lên tiếp cấp 3
 - Thanh thiếu niên đang trong thời gian suy nghĩ việc bỏ học
- Nội dung hỗ trợ : Tư vấn, kiểm tra tâm lí, dịch vụ hỗ trợ phù hợp theo yêu cầu của thanh thiếu niên ngoài nhà trường

☐ Dịch vụ hỗ trợ tự lập cho thanh thiếu niên có bố mẹ đơn thân

Nhóm phúc lợi xã hội của từng địa phương

- Đối tượng hỗ trợ : cha mẹ đơn thân có con dưới 24 tuổi, mức thu nhập trung bình dưới 60%
- Nội dung hỗ trợ
 - (Phí nuôi dưỡng) hàng tháng hỗ trợ 350,000 won cho mỗi trẻ
 - (Phí giáo dục) Phí học ôn thi tốt nghiệp(năm 1,540,000 won), đồ dùng học tập(mỗi trẻ 54,100won)
 - (Phí hỗ trợ tự lập) phí hỗ trợ sinh hoạt cơ bản quốc gia mỗi tháng 100,000 won trở lại

☐ ĐỪNG TỪ BỎ VIỆC HỌC

ĐH Đông Phương(031-656-3472)

Trường Holt(031-216-9004)

- Đối tượng hỗ trợ : Trong học kì gặp khó khăn vì mang thai
- Hướng dẫn đăng kí : Sau khi điền vào mẫu giấy đăng kí của trường đang theo học và thư giới thiệu sau đó đến trường 대안 đăng kí

☐ Hỗ trợ học bổng cho thanh thiếu niên

Thể loại	Nội dung
Quỹ tổ chức giáo dục và thanh niên Siheung	<ul style="list-style-type: none">■ (Địa chỉ) Gyeonggi Siheungsí Soraesangil 11 ☎ 031-311-6590■ (trang web) https://www.sheyfund.or.kr■ (Dự án) Tăng trưởng nguồn nhân lực Siheungsí, học bổng tài năng, học bổng tổ hợp công nghiệp, học bổng cho gia đình đông con vv
Hải đăng xanh học bổng Hàn Quốc	<ul style="list-style-type: none">■ (Địa chỉ) Daegu, Donggu, Sinam ro 125 ☎ 1599-2000■ (trang web) http://www.kosaf.go.kr■ (Dự án) Học bổng xét theo thu nhập, học bổng quỹ gia, học bổng quyền góp, cho sinh viên vay vv
Quỹ học bổng KT&G	<ul style="list-style-type: none">■ (Địa chỉ) Seouk, Kangnamgu, Yeongdong 416(Daejídong, KT&G Tower F19) ☎■ (trang web) https://scholarship.ktngtogether.com■ (Dự án) 상상장학생(cấp 2/cấp 3/Đại học/Cao học), 특성화장학생(chuyên ngành nghệ thuật RESTART)
Ước mơ* Quỹ học bổng Samsung Dream	<ul style="list-style-type: none">■ (Địa chỉ) Seouk, Yongsan gu, Huam ro 107 Gateway Tower F20 ☎ 02-727-5400■ (trang web) https://www.sdream.or.kr/main■ (Dự án) Học bổng Mentoring Dream, học bổng nuôi dưỡng người lãnh đạo, hỗ trợ nơi học tập giáo dục , chương trình học bổng toàn cầu vv
Quỹ học bổng Shinhan	<ul style="list-style-type: none">■ (Địa chỉ) Seoul Junggu, Sejong daero 9 gil 20 ☎ 02-6360-3137■ (trang web) http://www.shsf.or.kr■ (Dự án) Học bổng thông thường(cấp2, cấp3, đại học), học bổng cho con thuộc gia đình có công mất trong lúc làm nhiệm vụ(công an, cứu hỏa, cảnh sát biển mất trong lúc làm nhiệm vụ)
Quỹ học bổng STX	<ul style="list-style-type: none">■ (Địa chỉ) Tầng 8, 156, Marinnæ ro , Junggu, Seoul ☎ 02-2271-9360■ (trang web) http://www.stxfoundation.or.kr■ (Dự án) Chương trình học bổng trong nước(Đại học năm thứ 4 trong nước hoặc dự bị lên năm thứ 3)

□ Phương tiện truyền thông

Phía Nam(031-348-9847)
Phía Bắc(031-830-8835)

(Văn phòng giáo dục phát thanh thanh thiếu niên Gyeonggi do)

- Thời gian tiến hành : Thứ ba~thứ sáu(13:00~20:30)/thứ bảy~chủ nhật(11:00~18:30)
 ※Ngày nghỉ(Ngày lịch đó, thứ hai)
- Đối tượng tham gia : Tất cả trẻ em thuộc Gyeonggido(Lớp 5 tiểu học~lớp 3 THPT)
- Nội dung hoạt động : Phương tiện truyền thông, ứng dụng podcast(thanh nhạc), chế tác video(THE Dreams), thời sự vv..., chế tác thông tin thông qua mạng internet vv...
- Homepage : <https://www.goeonair.com>

□ Chương trình chuyên trị nha khoa dành cho học sinh tiểu học tỉnh Geonggido

Trung tâm y tế Siheung(031-310-5848)

- Đối tượng hỗ trợ : Học sinh tiểu học lớp 4 cư trú tại Geonggido
- Nội dung hỗ trợ : Miễn phí
 - (Kiểm tra tổng quát) : chẩn đoán, kiểm tra răng miệng
 - (Giáo dục sức khỏe răng miệng) : quản lí vệ sinh răng miệng, thói quen ăn uống đúng cách, cách dùng Flouride
 - (Chăm sóc răng miệng) : (Bắt buộc) quản lí vệ sinh chuyên nghiệp, Flourior
(Chọn lựa) làm đầy rãnh răng(chỉ làm 1 lần răng cửa), loại bỏ cao răng, chụp bao quát hàm răng
 - ※ Khi điều trị tự chọn phải cần có ý kiến chẩn đoán của bác sĩ điều trị chính
- Hướng dẫn sử dụng : Dentii-i(Android phone-(Play store))/Iphone-(App store))
 - Chọn 1 trong các cơ sở y tế nha khoa có trong danh sách đăng kí trực tuyến hẹn trước sau đó đến đăng kí

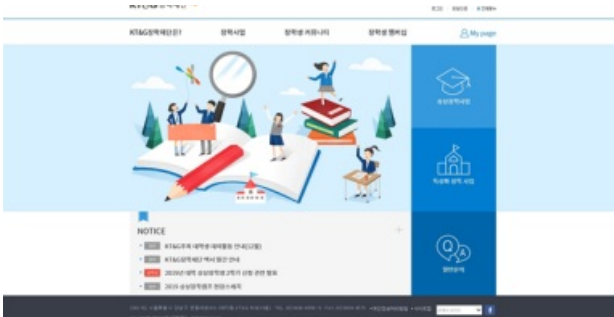
※ Trang chủ của tổ chức giáo dục thanh niên thành phố Siheung
<https://www.shefund.or.kr>



※ Hải đăng xanh Học bổng Hàn Quốc
<https://www.kosaf.go.kr>



※ Quỹ học bổng KT&G
<https://scholarship.ktngtogether.com>



※ Ước mơ học bổng Samsung Dream
<https://www.sdream.or.kr>



※ Học bổng Shinhan
<http://www.shsf.or.kr>



※ Học bổng STX
<http://www.stxfoundation.or.kr>



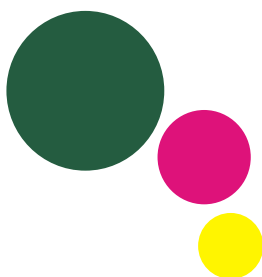
장학사업
 장학금 지원 사업 소개서 및 신청서
 장학금 지원 사업 소개서 및 신청서



장학생 선별
 장학금 지원 사업 소개서 및 신청서
 장학금 지원 사업 소개서 및 신청서

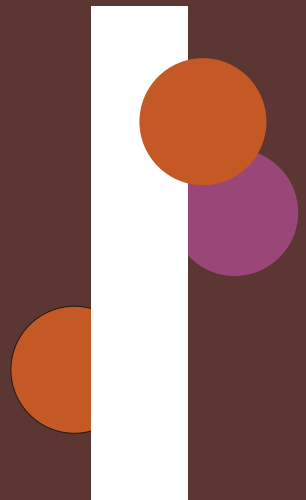


공지사항
 장학금 지원 사업 소개서 및 신청서
 장학금 지원 사업 소개서 및 신청서



TRẺ EM·TRẺ VỊ THÀNH NIÊN

PHỤ LỤC



PHỤ LỤC

TRUNG TÂM PHÚC LỢI HÀNH CHÍNH KHU VỰC(18 phường)

Tên cơ quan	Địa chỉ	Số điện thoại	FAX
Phòng khiếu nại Daeyadong	Siheungsi Bokjeero 37	031-310-4302	031-310-4325
Trung tâm hành chính cộng đồng Sinjeondong	Siheungsi photowonro 72	031-310-4332	031-310-4355
Trung tâm phúc lợi hành chính Siheondong	Siheungsi sinjeonro 46	031-310-4365	031-310-4385
Trung tâm phúc lợi hành chính Mehoadong	Siheungsi Mehoaro 22	031-310-4422	031-310-4445
Trung tâm phúc lợi hành chính Mokgamdong	Siheungsi Mokgam JooDunggil 27	031-310-4452	031-310-4475
Trung tâm phúc lợi hành chính Kunjaedong	Siheungsi Doinro 102 bulgil 11	031-310-4488	031-310-4505
Trung tâm phúc lợi hành chính Yeongseongdong	Siheungsi Sejerro 30	031-310-4692	031-310-4715
Trung tâm phúc lợi hành chính Neunggok dong	Siheungsi Neungkokro 132	031-310-4722	031-310-4745
Trung tâm phúc lợi hành chính Guarimdong	Siheungsi Gumaro 383	031-310-4662	031-310-4685
Trung tâm phúc lợi hành chính Wongotdong	Siheungsi Wongot Jungangro 54	031-310-4772	031-310-4785
Trung tâm phúc lợi hành chính Ulhengdong	Siheungsi Suinro 3247 bulgil 25	031-310-4393	031-310-4415
Trung tâm phúc lợi hành chính Jangkokdong	Siheungsi Jangkokdong 50	031-310-4751	031-310-4765
Trung tâm phúc lợi hành chính JeongWang Bondong	Siheungsi yokjeonro 228	031-310-4525	031-310-4535
Trung tâm phúc lợi hành chính JeongWang Phường 1	Siheungsi Jeongwang Daero 298 bulgil 15	031-310-4542	031-310-4665
Trung tâm phúc lợi hành chính JeongWang Phường 2	Siheungsi Jeongwang Daero 122	031-310-4573	031-310-4595
Trung tâm phúc lợi hành chính JeongWang Phường 3	Siheungsi Jeongwang Daehakro 53 bulgil 38	031-310-4601	031-310-4625
Trung tâm phúc lợi hành chính JeongWang Phường 4	Siheungsi Songhamro 29 bulgil 23	031-310-4635	031-310-4655
Trung tâm phúc lợi hành chính Beakok	Siheungsi Seoul Daehakro278 bulgil 61	031-310-6782	031-319-0582

Công viên cây xanh

Công viên Gaetgol Eco

Địa chỉ	Siheungsi Jangkokdong 724-10
Diện tích	Diện tích : 1,560,000 m ²
Các điểm chính	Trải nghiệm làm muối, TT trải nghiệm geagot, Trải nghiệm muối/bãi biển, đỉnh quan sát, vườn ươm, vùng ngập nước sinh thái vv
Điện thoại	Công viên 031-310-3869

Công viên Okgu

Địa chỉ	Siheungsi Jangkokdong 2138
Diện tích	Diện tích: 334,910 m ²
Các điểm chính	Thư viện, vui chơi nước, Thể dục, Vườn Muguhwa, Tìm hiểu về trồng rừng v v
Điện thoại	Công viên 031-310-3863

Công viên HanUl

Địa chỉ	Siheungsi Jangkokdong 2590
Các điểm chính	Hồ bơi nhân tạo, Trải nghiệm bờ biển, sân chơi trẻ em
Điện thoại	Công viên 031-310-3863 / Công trình TP Siheung 031-488-6962

Công viên Baegot Sengdae

Địa chỉ	Siheungsi Jangkokdong 2506
Các điểm chính	Ao sinh thái, Sân khấu ngoài trời, Sân chơi trẻ em, BaegotMaru vv
Điện thoại	Công viên 031-310-3863 / Công trình TP Siheung 031-488-6962

Tư vấn thanh thiếu niên 1388

(Trung tâm thanh thiếu niên <https://www.cyber1388.kr:447>)

Tư vấn thanh thiếu niên 1388 là gì?

- Dịch vụ gọi tư vấn vào 1388 từ việc bỏ nhà đi, gián đoạn việc học tập đến nghiện internet vv... .
- Cố vấn chuyên nghiệp và có trình độ, tư vấn thanh thiếu niên và nhân viên xã hội hoặc có liên quan đến phúc lợi, tư vấn thanh thiếu niên mở cửa 24 giờ 1 ngày 365 ngày.

Trường hợp cần thiết khi nhận tư vấn từ 1388

- Khi có lo lắng về tương lai hướng nghiệp, quan hệ bạn bè, thành tích học tập vv
- Khi bị bạo hành về nạn mua bán mại dâm, bạo hành tình dục, bạo hành trường học và gia đình
- Khi có lo lắng về mối quan hệ giữa con và bố mẹ hay khi con trẻ vị thành niên bỏ nhà đi mà không có chỗ ở
- Khi thanh niên cần cứu trợ hay cần giúp đỡ những vấn đề khác

☐ Tư vấn online

- Ý nghĩa của tư vấn online?
 - Trung tâm tư vấn online thanh thiếu niên do trung tâm bình đẳng giới tỉnh và gia đình điều hành, được ủy quyền từ viện tư vấn và phát triển thanh thiếu niên Hàn Quốc
 - Dịch vụ tư vấn thông qua internet về xung đột gia đình, bỏ nhà đi, internet, tư vấn khủng hoảng cho thanh thiếu niên tư vấn qua tin nhắn chatting hay tư vấn trò chuyện trực tiếp.
- Hướng dẫn sử dụng
 - Có thể tư vấn bất cứ khi nào ở đâu 24 giờ trong 1 ngày 365 ngày trong 1 năm
 - Nhận thông tin tư vấn: www.cyber1388.kr Kết nối thông tin nhận tham khảo và tư vấn 24 giờ
 - Chatting tư vấn: www.cyber1388.kr với 1:1chatting tư vấn (pc, bao gồm cả điện thoại)
 - Phí phát sinh trong quá trình chatting tư vấn do người sử dụng chi trả

☐ #1388 Tin nhắn tư vấn

- #1388 Tin nhắn tư vấn?
 - Gửi những lo lắng của thanh thiếu niên đến số #1388 sẽ được các giáo viên tư vấn chuyên nghiệp trả lời
- Phương pháp sử dụng
 - Gửi những lo lắng của thanh thiếu niên đến số #1388
 - Miễn phí 24 giờ/1 ngày, 365 ngày/1 năm
 - Trang Facebook (<https://www.facebook.com/masul1388>)
 - Cơ quan vận hành: Cộng đồng thiết bị viễn thông Đông-Tây-Nam_Bắc(02-6335-1388)

☐ #1388 Tư vấn qua Kakaotalk

- # 1388 Tư vấn kakaotalk là gì?
 - Kết bạn với Kakaotalk plus #1388 rồi gửi tin cần tư vấn sau đó chuyên gia tư vấn sẽ trả lời tư vấn qua kakaotalk
- Phương pháp sử dụng
 - Sử dụng mobile có sử dụng kakaotalk kết bạn và tư vấn #1388
 - Sử dụng 365 ngày 24giờ
 - Phí sử dụng data tự chịu
 - #1388Tư vấn kakaotalk tại đây (<http://m.kakao.com/s/1190>)

Trung tâm tư vấn tổng hợp Bảo hành gia đình-Bảo hành giới tính
(<http://www.shwhl.org>)

홍보리플렛



정왕지역



신천지역



☐ Trung tâm tư vấn tổng hợp bạo lực gia đình-Bảo hành giới tính
(031-496-9390)

- Địa điểm
 - (JeongWang) (15066) Geonggido Siheungsi Mayooro 330 5층(DaeHa Bingling)
 - (Sinjeon) (14910) Geonggido Siheungsi Suinro 3378 7F(Bansuk Plaza)
- Vai trò chính
 - (Tư vấn-Liên kết hỗ trợ) Luật, y tế, điều trị cho phụ nữ bị bạo hành tình dục, đồng hành cùng con trẻ v.v
 - (Hỗ trợ nơi ở riêng) an toàn(li hôn-tự lập v.v) hỗ trợ giải pháp, chương trình phục hồi điều trị, đào tạo nghề(pha chế cafe,đào tạo cố vấn tâm lí v.v)
 - (Hỗ trợ điều trị y tế) Hỗ trợ toàn diện đối với bạo lực gia đình và bạo lực tình dục

Số điện thoại khẩn cấp dành cho phụ nữ

(Không có mã vùng 1366/Gọi cả nước 110)

Khu vực	Mã số vùng-1366	Địa chỉ
Trung tâm JungAng	1366	Seoul Yongsangu Arilim 158 4F
Seoul	02-1366	Seoul Gamasanro Gurogu 272 3F
Busan	051-1366	Busan Geumjeonggu Jungangdaero 2238
Daegu	053-1366	Daegu Junggu Taepyeongro Hamil center 53-13
Incheon	032-1366	Incheon Bupyeonggu 557 Beongil 20, Gyeongin center 5F
Goangju	062-1366	Goangju Seogu Jayooro 73 Trung tâm phát triển Phụ nữ Goangju
Daejeon	042-1366	Daejeon Junggu Daehungro 128 Daejeon YMCA 2F
Ulsan	052-1366	Ulsan Junggu Junganggil 162 3F
Gangwon	033-1366	Gangwon Chuncheonsi Sportgil 528 DCMart 3F
Gyeonggi	031-1366	Geonggido Suwon Yeongtonggu Yeongtongro 200 beongil YeongtongWooriville 303
Gyeongju Bokbu	031-1366	Gyeongido Ujeongbu Dunnyaro 54-1
Chungbuk	043-1366	Chungcheonbukdo Cheonjusi Sangdanggu Mokyeon 27 Trung tâm phát triển phụ nữ Chungbuk
Chungnam	041-1366	Chungcheonnamdo Gongjusi Hanjeok 2 gil 42-20
Jeonbuk	063-1366	Jeollabokdo Jeonjusi Wansangu Hyojaro 67-5
Jeonnam	061-1366	Jeollanamdo Muangul Samhyangeup Eonnurigil 30 Women' Plaza 5F
Geongbuk	054-1366	Gyeongsangbukdo Gimcheonsi Pyunghwa12 gil 10(3F)
Geongnam	055-1366	Gyeongsangnamdo Changwonsi Uichanggu Bukmyeon Coinro 179-18
Jeju	064-1366	Jejudo Jejuro Woojeongro 6 gil 23

※ 16 tỉnh thành trên toàn quốc(mỗi tỉnh, thành phố có 1 phòng , riêng Seoul-Gyeonggido bổ sung thêm 1 phòng)

- Đối tượng sử dụng dịch vụ
 - Nạn nhân của bạo lực gia đình, tấn công tình dục, mại dâm, bị theo dõi vv, hay trường hợp cần tư vấn và bảo vệ
- Thời gian sử dụng dịch vụ : tiến hành 24 giờ 1 ngày 365 ngày 1 năm.
- Cung cấp dịch vụ
 - Cung cấp tư vấn và nơi cư trú khẩn cấp, hỗ trợ ban đầu cho các nạn nhân của bạo hành phụ nữ
 - Hỗ trợ nạn nhân đến các trung tâm tư vấn, liên kết với cơ quan, chính quyền địa phương, cảnh sát, bệnh viện và cơ quan pháp lý
- Hướng dẫn sử dụng dịch vụ : (không có mã số) 1366 hoặc khi yêu cầu tư vấn đến trung tâm 1366 ở khu vực riêng biệt, khu vực có liên quan 'Mã số vùng'+1366

Trung tâm sức khỏe gia đình đa văn hóa (<http://shcity.familynet.or.kr>)

Homepage



Đường đến trung tâm sức khỏe gia đình đa văn hóa



Văn phòng Neung kok



☐ Trung tâm sức khỏe gia đình đa văn hóa Siheung (1577-9337)

- Giám đốc trung tâm : Kang UI Lee
- Số lượng nhân viên : 1 Gđ trung tâm, 1 cục trưởng, 7 nhóm
 - Nhóm giáo dục, nhóm văn hóa cộng đồng, nhóm nâng cao năng lực gia đình, nhóm chăm sóc trẻ em, nhóm hỗ trợ trông trẻ, nhóm văn phòng Neungkok, nhóm hỗ trợ hoạt động
- Địa chỉ
 - (Văn phòng chính)
(15052) Gyeonggi-do Siheungsi JeongWang Jeonro 449 beongil 51 (☎ 031-317-4522)
 - (Văn phòng chi nhánh) (14995) Gyeonggi-do Siheungsi Sungjiro 59 beongil 1 (☎ 031-432-7994)
- Vai trò chính
 - Tiến hành lớp học tiếng Hàn và hỗ trợ định cư cho gia đình đa văn hoá
 - Hỗ trợ bữa ăn trong kỳ (nghỉ hè) cho trẻ em thiếu ăn và gia đình đa văn hoá có thu nhập thấp
 - Dịch vụ hỗ trợ thông(biên) dịch cho phụ nữ kết hôn di trú
 - Giáo dục, tư vấn, Chăm sóc gia đình, chăm sóc trẻ em, hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Trung tâm phúc lợi xã hội người nước ngoài (<http://www.shmwc.or.kr>)

Homepage



Trung tâm phúc lợi người nước ngoài Siheung



Văn phòng Jeong Wang



☐ Trung tâm phúc lợi người nước ngoài (031-434-0411)

- Giám đốc trung tâm : Lee Joong Goo (Hiệp hội phúc lợi xã hội công giáo)
- Số lượng thành viên : 1 Giám đốc trung tâm, 1 cục trưởng, 1 nhóm
- Địa chỉ
 - (Văn phòng chính) (15052) Geonggido Siheungsi Gongdan 1 daero 259 beongil 5
 - (Văn phòng chi nhánh) (15052) Geonggido Siheungsi Gunsoro 50 beongil 6-1
- Số điện thoại : 031-317-4522,4524
- Vai trò
 - (Giáo dục) Học tiếng Hàn, Trường thanh niên quốc tế, Phát triển năng lực dạy nghề
 - (Xã hội) Hỗ trợ cộng đồng quốc gia (Học bổng)
 - (Tư vấn) Vấn đề giao tiếp, Tư vấn tiền lương(동행), nơi cư trú của lao động nước ngoài
 - (Văn hóa v.v) Trại hè, CLB và hòa, Ngày thế giới, giáo dục tìm hiểu về đa văn hóa

Hạn chế lo lắng về vấn đề nhà ở

Hỗ trợ trả lãi cho các cặp vợ chồng mới cưới

Đội quản lí nhà ở và phúc lợi nhà ở(031-310-2405)

- Đối tượng hỗ trợ : Mức thu nhập dưới 180% sau 7 năm kết hôn nhưng chưa có nhà ở
- Tiêu chí lựa chọn : Diện tích dưới 86m², Nhà cho thuê năm, thuê tháng dưới 200 triệu won
- Thời hạn đăng kí : (5~6 tháng, 11~12 tháng)
- Nội dung hỗ trợ : Hỗ trợ tiền lãi thuê nhà từ 1.5% cao nhất 700.000 won (Hỗ trợ cho người có bố mẹ đã mất, người khuyết tật thuộc gia đình đa văn hoá tối đa đến 1triệu won)
- Hình thức đăng kí : đăng kí tại trung tâm hành chính phúc lợi địa phương

Hỗ trợ chi phí nhà ở Siheung

Đội quản lí nhà ở và phúc lợi nhà ở(031-310-2405)

- Đối tượng hỗ trợ : Mức thu nhập dưới 60% cho hộ gia đình thuê tháng
- Tiêu chí lựa chọn : Mức chi phí nhà thuê năm dưới 86 triệu won (Phí thuê năm=thuê thángX75+tiền cọc)
- Thời hạn đăng kí : quanh năm
- Nội dung hỗ trợ :Phí nhà thuê mỗi tháng(thuê tháng) Hỗ trợ (Phí chênh lệch theo số người trong gia đình : cơ bản 4 người 175,500won)
※ Hỗ trợ thêm cho gia đình có trẻ em.
- Hình thức đăng kí : đăng kí tại trung tâm hành chính phúc lợi địa phương

Hỗ trợ sửa chữa nhà ở Siheung

Đội quản lí nhà ở và phúc lợi nhà ở(031-310-2405)

- Đối tượng hỗ trợ : Hộ thuê nhà hay sở hữu nhà riêng có mức thu nhập dưới 60%
- Tiêu chí lựa chọn : Diện tích dưới 60m², Nhà đã hơn 15 năm
- Thời hạn đăng kí : 3~6tháng(Trong thời gian đăng kí)
- Nội dung hỗ trợ : Hỗ trợ sửa chữa nhà, dán tường, trải sàn nhà, cửa sổ
- Hình thức đăng kí : đăng kí tại trung tâm hành chính phúc lợi địa phương

□ Dự án cho thuê nhà theo năm

Đội quản lí nhà ở và phúc lợi nhà ở(031-310-2405)

- Đối tượng hỗ trợ
 - (Điều kiện đăng kí) những người vô gia cư tại tp Siheung trong thời gian nhận đăng kí
 - (Đối tượng ưu tiên) Người đang nhận hỗ trợ phí sinh hoạt, gia đình bố mẹ đơn thân, người khuyết tật, hộ gia đình nhận trợ cấp về chỗ ở vv
- Thời hạn đăng kí : trong thời gian nhận đăng kí
- Nội dung hỗ trợ
 - Cung cấp loại hình nhà ở : nhà riêng, nhà đa hộ, đa thế hệ, nhà tập thể, chung cư, nhà ở dạng văn phòng
 - Diện tích nhà được cung cấp : Quy mô nhà ở quốc gia dưới(85m²), 1người dưới 60m²(áp dụng ngoại lệ cho gia đình có 5 người trở lên hay có nhiều trẻ em)
- Phí cho thuê
 - Tiền cọc cho thuê : Hỗ trợ giới hạn 9triệu won, tiền cọc tự thanh toán 5%
 - Tiền thuê hàng tháng: Quý nhà ở đó thì hỗ trợ 1~2% tiền cọc cho 1 năm
- Hình thức đăng kí : đăng kí tại trung tâm hành chính phúc lợi địa phương

새로운 경기 공정한 세상

Những ưu đãi đặc biệt dành cho gia đình có 2 con trở lên thuộc Gyeonggi do

NEW 경기 I PLUS 카드

아이키우는 부담은 덜고, 행복을 더하는 특별한 혜택을
NEW 경기I-PLUS가 만들어 드립니다



☐ NEW Gyeonggi Children Plus Card

Gyeonggido(031-310)/Nonghyup(1644-4000)/BC Card1588-4000

- Đối tượng được cấp : Cư trú tại Gyeonggido kể từ ngày nộp đơn, là con út dưới 15 tuổi trong gia đình có bố mẹ đơn thân từ 2 con trở lên. (Bao gồm cả đang mang thai con thứ 2)
- Phương pháp đăng kí
: Đăng kí tại các chi nhánh ngân hàng Nonghyup trên toàn quốc(Giấy chứng minh, thẻ đăng kí thường trú)
- Phí hàng năm : Sử dụng trong nước 7.000 won 1 năm/ Sử dụng trong và ngoài nước 9.000 won
- Thẻ ưu đãi
 - Dịch vụ hợp tác các chi nhánh * Ưu đãi tại chỗ
 - Tín dụng/Dịch vụ bổ sung thẻ check * Ưu đãi tại chỗ hoặc qua thanh toán
- Điều khoản sử dụng dịch vụ

Dịch vụ sử dụng thẻ tín dụng	Dịch vụ sử dụng thẻ check	Dịch vụ hợp tác các chi nhánh
NEW Gyeonggi children plus cho người sử dụng thẻ tín dụng	Gyeonggi children plus cho người sử dụng thẻ check	Gyeonggi children plus cho người sử dụng tất các loại thẻ (tín dụng/thẻ check)
Sử dụng trong nước 1 tháng nhiều nhất 1 lần/trả góp 300.000 won trở lên (Tuy nhiên, Không được check thẻ trong 1 tháng kể từ ngày đăng kí)		Hiệu suất sử dụng và không phân biệt ưu đãi cả



Thê hệ-
đồng cảm chu kì vòng đời-UP

Tiếng việt

발행일 년 월

발행처 여성가족과 인구정책팀
경기 시흥시 시청로 20 시흥시청

대표번호 031)310-2114

